

### Khăn gấm uyên ương

Nhất Đăng đại sư hạ giọng thờ dài nói: -Mối họa thật sự là ở ngay ta. Ta là vua nước Đại Lý nhỏ, tuy không như thiên tử Trung Hoa trong hậu cung có ba ngàn người, nhưng số hậu phi cung tần cũng rất đông, ờ, đúng là làm ra tội nghiệt. Nhớ lại ta trước nay hiếu võ, ít gần đàn bà, ngay cả hoàng hậu cũng mấy ngày khó gặp mặt một lần thì các quý phi cung tần khác làm sao còn có ngày được gần gũi?

Nói tới đó nhìn qua bốn người đệ tử nói: -Lý do bên trong của chuyện này các người vốn cũng không rõ, hôm nay cũng tiện dịp nói cho các người biết luôn.

Hoàng Dung nghĩ thầm: -Quả thật là họ không biết, rốt lại cũng không phải là lừa mình.

Chợt nghe Nhất Đăng nói: -Đám phi tần thấy ta hàng ngày luyện công tập võ, có người thấy thích, lẳng nhằng theo xin học, ta cũng tùy tiện chỉ điểm một hai người cho họ luyện tập để khỏe mạnh sống lâu. Trong đó có một quý phi họ Lưu, thiên tư đặc biệt dĩnh ngộ, cứ dạy qua là biết, chỉ tới là hiểu, mà nàng lại còn trẻ tuổi, suốt ngày chăm chỉ khổ luyện, võ công tiến bộ rất mau. Cũng là vừa khéo có việc, hôm ấy nàng luyện võ trong vườn lại bị Chu Bá Thông Chu sư huynh nhìn thấy, vị Chu sư huynh này là người hiếu võ bậc nhất, trời sinh tính nết lại ngây thơ, không biết đề phòng chuyện nam nữ, thấy Lưu quý phi luyện võ có vẻ giỏi giang, lập tức bước tới quá chiêu với nàng. Chu sư huynh được sư ca của y là Vương chân nhân đích thân truyền thụ, Lưu quý phi làm sao là đối thủ của y ...

Hoàng Dung hạ giọng nói: -Ái chà, y xuất thủ không biết nặng nhẹ, nhất định là đánh Lưu quý phi bị thương rồi phải không?

Nhất Đăng đại sư nói: -Người thì không bị thương, mà là trong vài chiêu y đã dùng phép điểm huyết điểm trúng Lưu quý phi kể hỏi nàng có phục không. Lưu quý phi tự nhiên rất khâm phục Chu sư huynh giải khai huyết đạo cho nàng vô cùng đắc ý, kể đó cao đàm khoát luận, nói tới những điều bí yếu của công phu điểm huyết. Lưu quý phi vốn đã xin tạ dạy cho nàng công phu điểm huyết, nhưng các người nghĩ xem, môn võ công cao thâm ấy thì ta làm sao dạy được cho đám phi tần trong hậu cung? Nàng nghe Chu sư huynh nói thế đúng là chuyện mình ưa thích, lập tức cung cung kính kính thỉnh giáo y.

Hoàng Dung nói: -A, vậy thì Lão Ngoan đồng đắc ý lắm.

Nhất Đăng nói: -Người biết Chu sư huynh à?

Hoàng Dung cười nói: -Bọn con là bạn thân của nhau, y ở trên đảo Đào Hoa mười mấy năm không rời một bước.

Nhất Đăng nói: -Tính y như thế sao lại chịu lẩn khuất ở đó?

Hoàng Dung cười nói: -Là bị cha con giam lại, gần đây mới thả y ra.

Nhất Đăng gật đầu nói: -Thế thì phải rồi, Chu sư huynh khỏe không?

Hoàng Dung nói: -Khỏe lắm, có điều càng già càng gần bướng, không ra con người.

Rồi chỉ vào Quách Tĩnh, bữu môi cười nói: -Lão Ngoan đồng kết bái với y, họ là nghĩa huynh nghĩa đệ với nhau đấy.

Nhất Đăng đại sư nhin không được cười khế một tiếng, kể nói: -Môn công phu này ngoài cha và con gái, vợ chồng thì trước nay sư phụ đàn ông không truyền cho nữ đồ đệ, sư phụ đàn bà không truyền cho nam đồ đệ ...

Hoàng Dung nói: -Tại sao thế?

Nhất Đăng nói: -Nam nữ thụ thụ bất thân mà, người nghĩ xem nếu không sờ tới, điểm tới huyết đạo trên toàn thân, thì môn công phu này làm sao truyền được?

Hoàng Dung nói: -Vậy không phải người điểm huyết đạo toàn thân của con sao?

Người đánh cá và người nông phu còn lấy làm lạ là nàng khéo giả vờ, nói toàn những chuyện không quan trọng, cùng đưa mắt liếc nàng một cái. Hoàng Dung cũng trừng mắt nhìn hai người, nói: -Cái gì? Ta hỏi không được à?

Nhất Đăng cười khế nói: -Hỏi thì hỏi được thôi, người là con gái nhỏ, lại cần cứu mạng gấp, chuyện đó không cần nói nữa.

Hoàng Dung nói: -Được thôi, cứ kể là thế đi về sau thế nào?

Nhất Đăng nói: -Về sau một người dạy một người học, Chu sư huynh huyết khí phương cương, Lưu quý phi cũng đang trẻ tuổi, hai người da thịt đụng chạm nhau, lâu ngày sinh tình, rốt lại gây ra một trận ầm ỹ không sao thu xếp được ...

Hoàng Dung đang muốn hỏi nhưng vừa máy môi lại nhin, chỉ nghe Nhất Đăng nói tiếp: -Có người bẩm báo với ta, ta tuy tức giận nhưng ngại mặt Vương chân nhân, chỉ làm ra vẻ không biết, nào ngờ về sau Vương chân nhân lại biết, chắc vì Chu sư huynh tính nét hào sảng ngay thẳng, không biết giấu diếm ...

Hoàng Dung nhin không được nữa, hỏi: -Mà chuyện gì thế, tại sao lại ầm ỹ không thu xếp được?

Nhất Đăng nhất thời không biết làm sao đưa đẩy ngần ngừ một lúc mới nói: -Họ không phải là vợ chồng, mà lại làm việc vợ chồng với nhau.

Hoàng Dung nói: -A, con biết rồi, Lão Ngoan đồng và Lưu quý phi sinh con.

Nhất Đăng nói: -Ờ, cũng không phải thế. Họ quen nhau mới hơn mười

ngày, làm sao sinh được con? Vương chân nhân phát giác ra rồi, trối Chu sư huynh lại đem tới cho ta xử trí. Bọn người học võ như chúng ta lấy nghĩa khí làm trọng, nữ sắc là chuyện nhẹ, há lại vì một người đàn bà mà làm tổn thương giao tình bạn bè? Ta lập tức cởi trối cho y, lại gọi Lưu quý phi lên, bảo họ kết làm vợ chồng. Nào ngờ Chu sư huynh kêu la thảm thiết, nói vốn không biết đó là chuyện sai quấy, đã không phải là chuyện hay thì có chặt đầu y cũng quyết không làm, bất kể thế nào cũng không cưới Lưu quý phi làm vợ. Lúc ấy Vương chân nhân than: Nếu không biết y vốn ngu ngốc không biết hay dở, thì y làm chuyện xấu xa làm nhục sư môn thế này đã một kiếm chém chết y rồi.

Hoàng Dung thề rưởi cười nói: -Lão Ngoan đồng suýt chết?

Nhất Đăng nói tiếp: -Lần ấy ta tức giận quá, nói Chu sư huynh, ta quả thật cam tâm dứt tình tặng cho người chứ há có ý gì khác? Từ xưa có câu “Anh em như chân tay, vợ chồng như quần áo”. Một người đàn bà nhỏ mọn có gì lớn đâu.

Hoàng Dung vội nói: -Phì, phì, bá bá, người xem thường phụ nữ, mấy câu ấy thật bậy bạ quá?

Người nông phu nhin không được nữa, lớn tiếng nói: -Người đừng giả vờ nữa có được không?

Hoàng Dung nói: -Ông ta nói không đúng thì nhất định ta phải phản bác.

Đối với bốn người Ngự Tiều Canh Độc, Nhất Đăng đại sư vừa là vua vừa là thầy, trò chuyện với y thì đừng nói là không được cãi lại nữa câu, mà trong lòng cũng phải coi như thần thánh, lúc ấy nghe Hoàng Dung buột miệng phóng túng, đều không khỏi vừa giận vừa sợ.

Nhất Đăng đại sư không hề để ý, tiếp tục nói: -Chu sư huynh nghe câu ấy lại cứ lắc đầu. Ta càng tức giận, nói: Nếu người yêu thương cô ta thì tại sao cứ nhất định không chịu? Nếu người hoàn toàn không yêu thương cô ta thì tại sao lại gây ra chuyện này? Đại Lý ta tuy là nước nhỏ nhưng chẳng lẽ lại để người tới cửa làm nhục như thế à? Chu sư huynh ngăn người ra hỏi lâu, đột nhiên quỳ hai gối xuống dập đầu bình bình mấy cái với ta, nói: -Đoàn hoàng gia, là ta không phải, người muốn giết ta cũng được, ta không dám chống cự. Ta không ngờ y lại như thế, nhất thời không biết nói sao, chỉ nói: -Tại sao ta lại giết người?

Y nói: -Vậy thì ta đi đây?

Rồi rút trong bọc ra một chiếc khăn gấm đưa cho Lưu quý phi nói: -Trả lại cho cô đây!

Lưu quý phi cười thầm một tiếng, cũng không nhận lấy. Chu sư huynh buông tay, chiếc khăn ấy rơi xuống cạnh chân ta. Chu sư huynh cũng không nói gì, nghênh ngang ra khỏi cung, một lần chia tay hơn mười năm, sau đó không nghe tin tức gì của y nữa. Vương chân nhân xin lỗi ta mấy lần rồi cũng ra đi, nghe nói mùa thu năm ấy thì y buông tay du

ngoạn cõi tiên. Vương chân nhân anh phong nhân hiệp, trên đời không ai hơn được, ờ ...

Hoàng Dung nói: -Võ công của Vương chân nhân có thể cao hơn người, nhưng nói tới anh phong nhân hiệp thì con thấy chưa chắc đã hơn được bá bá. Bảy người đệ tử mà y thu nhận được cũng đều tầm thường chẳng có gì lạ, rất là kém cỏi. Thế cái khăn gấm ấy về sau thế nào?

Bốn người đệ tử trong lòng đều ngạc nhiên là cô gái nhỏ này lại lưu tâm về những chuyện nhỏ như khăn tay y phục, lại nghe sư phụ nói: -Ta thấy Lưu quý phi bâng hoàng ngơ ngẩn lại càng tức giận, nhặt chiếc khăn lên, chỉ thấy trên khăn thêu một bức tranh uyên ương giỡn nước, ờ, đó chính là vật Lưu quý phi tặng y để tỏ tình. Ta cười nhặt một tiếng, lại nhìn thấy cạnh đôi uyên ương có thêu một bài từ ...

Hoàng Dung phát hoảng vội hỏi: -Có phải là bài Bốn khung may, Uyên ương liền cánh muốn cùng bay không?

Người nông phu cao giọng quát: -Ngay bọn ta cũng không biết, làm sao người biết được? Cứ làm ra vẻ ngây ngô ăn nói bậy bạ!

Nào ngờ Nhất Đăng đại sư thờ dài nói: -Đúng thế, đúng là bài từ ấy, người cũng biết sao?

Câu ấy vừa nói ra, bốn đại đệ tử nhìn nhau hoảng sợ.

Quách Tĩnh nhảy phắt dậy, kêu lên: -Ta nhớ ra rồi, hôm ấy trên đảo Đào Hoa Chu sư ca bị rắn độc cắn, thần trí hôn mê, miệng cứ đọc bài từ ấy. Đúng, đúng là ... Bốn khung may, Uyên ương liền cánh lại có Thương tóc trắng gì gì đó, cứ đọc đi đọc lại mấy câu ấy Dung nhi, cái gì nữa? Ta nhớ không được.

Hoàng Dung hạ giọng đọc: -Bốn khung may, Uyên ương dệt cánh muốn cùng bay. Đáng thương tóc trắng xưa già tới. Sóng xuân cỏ biếc, Phòng sâu sáng rét, áo đỏ tắm cùng ai.

Quách Tĩnh vỗ đùi một cái, nói: -Không sai chút nào. Chu đại ca từng nói không thể gặp con gái đẹp, gặp là có tội với bạn bè, làm sư ca tức giận, lại nói quyết không thể để cô ta mò trên huyết đạo của y, nếu không sẽ bị trúng độc. Dung nhi, y còn khuyên ta là đừng tốt với cô.

Hoàng Dung chì chiết: -Phì, Lão Ngoan đồng, lần sau mà gặp y để xem ta có cắt tai y không!

Đột nhiên cười sặc sụa nói: -Hôm ở phủ Lâm An, ta thuận miệng đùa nói y không cưới được vợ. Lão Ngoan đồng đột nhiên nổi nóng suốt nửa ngày, bồi hỏi vì chuyện ấy.

Quách Tĩnh nói: -Ta nghe Anh Cô đọc bài từ ấy, cảm thấy như đã nghe qua, nhưng thủy chung không nhớ ra. Ờ, Dung nhi, sao Anh Cô cũng biết bài từ ấy?

Hoàng Dung thờ dài: -Ờ, Anh Cô chính là Lưu quý phi ấy.

Trong bốn đại đệ tử chỉ có người thư sinh là đoán được năm sáu phần, ba người còn lại đều vô cùng ngạc nhiên, nhất tề nhìn qua sư phụ.

Nhất Đăng hạ giọng nói: -Cô nương thông minh lanh lợi, quả không then là con gái Được huynh. Tiểu danh của Lưu quý phi có chữ Anh. Hôm ấy ta ném chiếc khăn tay lại cho nàng, sau đó không triệu kiến nữa. Ta uất ức không vui, việc nước cũng không xử lý, cả ngày chỉ luyện võ để giải sầu ...

Hoàng Dung nói chen vào: -Bá bá, trong lòng người rất yêu bà ta mà, người có biết không. Nếu không yêu thì không buồn bã lâu như thế?

Bốn đại đệ tử giận nàng ăn nói bừa bãi, đồng thanh quát lớn: -Cô nương!

Hoàng Dung nói: -Cái gì? Ta nói sai à? Bá bá, người bảo con nói sai à?

Nhất Đăng buồn bã nói: -Sau đó hơn nửa năm ta không triệu kiến Lưu quý phi, nhưng trong giấc mơ cũng thường gặp nàng. Có một hôm ta nằm mơ lại nhịn không được, quyết ý tìm tới thăm hỏi. Ta cũng không để bọn cung nhân thái giám thông báo, rón rén tới chỗ phòng nàng, định xem nàng đang làm gì. Mới tới chỗ phòng ở của nàng, thì nghe bên trong vang ra một tràng tiếng kêu khóc. Ờ, ngoài phòng sương dây gió lạnh, ta ngẩn người ra đứng suốt nửa đêm, đến rạng sáng mới trở về, sau đó mắc bệnh nặng.

Hoàng Dung nghĩ thầm: -Y là bậc hoàng đế chí tôn, đêm hôm khuya khoắt lại lén lút trong cung để dò xét phi tần của mình, quả là chuyện rất lạ.

Bốn đệ tử lại nhớ lần ấy sư phụ mắc bệnh không những rất nguy hiểm mà lại còn kéo dài, với võ công của y thì phong sương không thể xâm nhập, cho dù có bệnh cũng không đến nỗi lâu ngày không khỏi, lúc ấy mới biết năm xưa vì y tức giận đau xót mới không dùng nội công chống bệnh tật.

Hoàng Dung lại hỏi: -Lưu quý phi sinh con cho người chẳng cũng hay sao? Sao bá bá người lại không vui chứ?

Nhất Đăng nói: -Con nhỏ ngốc, đứa nhỏ ấy là con Chu sư huynh.

Hoàng Dung nói: -Chu sư huynh đã đi rồi, chẳng lẽ lại còn lén lút gặp gỡ bà ta?

Nhất Đăng nói: -Không phải thế. Người chẳng nghe câu “Mang thai chín tháng mười ngày à?”

Hoàng Dung sực hiểu ra, nói: -A, con hiểu rồi. Đứa nhỏ ấy nhất định rất giống Lão Ngoan đồng, hai tai vểnh ra, sống mũi cao, nếu không thì làm sao người biết không phải con người?

Nhất Đăng đại sư nói: -Chuyện đó đâu cần phải thấy mới biết? Trong bấy nhiêu ngày ta không hề gần gũi với Lưu quý phi, đứa nhỏ tự nhiên



không phải là con ta.

Hoàng Dung như hiểu mà không hiểu, chỉ biết hỏi nữa thì có chuyện không hay, nên không nói tới nữa.

Chỉ nghe Nhất Đăng nói: -Ta bị bệnh lần ấy hơn nửa năm, sau khi thuyên giảm, cố gắng quên đi, cũng không nghĩ tới chuyện ấy nữa. Qua hơn hai năm có một đêm ta đang ngồi trong phòng ngủ, chợt rèm cửa vén lên, Lưu quý phi xông vào.

Bọn thái giám và hai tên thị vệ ngoài cửa xông vào cản trở nhưng không được đều bị nàng vung chưởng đánh tung ra. Ta ngẩng đầu nhìn, chỉ thấy nàng bế một đứa nhỏ, vẻ mặt vô cùng hoảng hốt, quỳ xuống đất buông tiếng khóc lớn, cứ dập đầu kêu: Xin hoàng thượng ra ơn, đại từ đại bi tha cho đứa nhỏ này! Ta đứng dậy nhìn, chỉ thấy đứa nhỏ đầy mặt mày đỏ bừng thờ đốc, bèn bế lên nhìn kỹ thì nó bị đánh gãy năm rễ xương sườn. Lưu quý phi khóc nói: -Hoàng gia, tiện thiếp tội đáng muôn chết, nhưng xin hoàng gia tha mạng cho đứa nhỏ này.

Ta nghe nàng nói là lòng như thế, bèn hỏi: -Đứa nhỏ này bị gì?

Nàng chỉ dập đầu kêu xin.

Ta hỏi: -Ai đánh nó bị thương?

Lưu quý phi không đáp, chỉ khóc nói: -Xin hoàng gia ra ơn tha cho nó.

Ta ngẫm nghĩ không hiểu đầu đuôi. Nàng lại nói: -Hoàng gia ban ơn cho thiếp chết, thiếp quyết không có nửa câu oán trách, nhưng đứa nhỏ này, đứa nhỏ này

...

Ta nói: -Ai lại bắt người phải chết, rốt lại đứa nhỏ này tại sao bị thương?

Lưu quý phi ngẩng đầu lên, run giọng nói: -Chẳng lẽ không phải hoàng gia sai thị vệ tới đả thương đứa nhỏ này sao?

Ta biết bên trong có chuyện rắc rối vội hỏi: -Là thị vệ đả thương nó à?

Đứa nô tài nào dám to gan như thế?

Lưu quý phi kêu lên: -A, không phải là thánh chỉ của hoàng gia thì đứa nhỏ này có thể được cứu rồi.

Nói xong câu ấy thì ngắt đi, ngã lăn ra đất.

Ta đỡ nàng lên, đặt lên giường, bế đứa nhỏ đặt bên cạnh nàng. Qua một lúc nàng mới tỉnh dậy, nắm tay ta khóc lóc. Nguyên là nàng ru đứa nhỏ ngủ, ngoài cửa sổ đột nhiên có một ngụy tiên thị vệ bịt mặt nhảy vào giằng đứa nhỏ ra, đánh vào lưng nàng một chưởng. Lưu quý phi vội bước lên cản trở, gã thị vệ ấy xô nàng ra, lại đập vào bụng đứa nhỏ một chưởng, lúc ấy mới hô hô cười rộ, vọt ra cửa sổ đi mất. Người thị vệ ấy võ công rất cao cường, nàng lại cho rằng là do ta phái tới giết con nàng, lúc ấy không dám đuổi theo, bèn xông vào chỗ ta ở cầu xin.

Ta càng nghe càng ngạc nhiên, tra xét kỹ thương thế của đứa nhỏ, lại

không nhìn ra là bị công phu gì đã thương, chỉ là kinh mạch đều bị chấn động đứt hết, gã thích khách này quả thật không phải tầm thường. Nhưng rõ ràng y vẫn còn thủ hạ lưu tình, đứa nhỏ yếu đuối như thế rõ ràng bị hai chưởng mà vẫn còn thở. Lúc ấy ta lập tức tới phòng ở của nàng xem xét thì trên mái ngói và bệ cửa sổ quả nhiên còn để lại dấu chân rất mờ. Ta nói với Lưu quý phi: Bản lĩnh của gã thích khách này rất cao cường, nhất là khinh công càng không phải tầm thường. Trong nước Đại Lý ngoài ta ra thì không có người thứ hai có công phu như thế. Lưu quý phi đột nhiên hoảng sợ kêu lên: Chẳng lẽ là y? Tại sao y lại muốn giết con mình? Nàng nói câu ấy ra, vẻ mặt lập tức trở thành thê thảm.

Hoàng Dung cũng hạ giọng kêu khẽ một tiếng, nói: -Chẳng lẽ Lão Ngoan đồng lại làm việc xấu xa như thế sao?

Nhất Đăng nói: -Lúc ấy ta cũng cho rằng nhất định là Chu sư huynh. Ngoài y ra trong các cao thủ trên đời lại có ai vô duyên vô cớ tới làm hại đứa nhỏ này, nên đoán là y không muốn để lại một đứa con như thế, mất mặt với võ lâm.

Lưu quý phi nói câu ấy vừa then vừa giận, vừa sợ vừa nhục, không biết làm sao là tốt, đột nhiên nói: -Không, quyết không phải y? Giọng cười ấy nhất định không phải là y!

Ta nói: -Nàng đang hoảng sợ, làm sao nhận ra được?

Nàng nói: -Giọng cười ấy ta vĩnh viễn ghi nhớ, có chết cũng không quên được. Không, quyết không phải y!

Mọi người nghe tới đó, đột nhiên đều cảm thấy lạnh người. Quách Tĩnh và Hoàng Dung trong lòng đột nhiên nhớ tới lời lẽ dung mạo của Anh Cô, tưởng tượng dáng vẻ nghiêng rằng nghiêng lợi của bà lúc nói ra câu ấy năm xưa, bất giác cũng cảm thấy sợ hãi.

Nhất Đăng đại sư nói tiếp: -Lúc ấy ta thấy nàng nói ra chém đinh chặt sắt như thế cũng tin. Chỉ là đoán không ra thích khách rốt lại là ai. Ta cũng từng suy nghĩ, chẳng lẽ là một trong đám đệ tử Mã Ngọc, Khưu Xử Cơ, Vương Xử Nhất của Vương chân nhân muốn bảo toàn danh dự của phái Toàn Chân, nên từ ngàn dặm xa xôi tìm tới sát nhân diệt khẩu ...

Quách Tĩnh máy môi định nói, nhưng không dám ngắt lời Nhất Đăng đại sư, Nhất Đăng nhìn thấy nói: -Người nghĩ gì cứ nói ra đừng ngại.

Quách Tĩnh nói: -Mã đạo trưởng, Khưu đạo trưởng đều là anh hùng hiệp nghĩa, quyết không làm chuyện như thế.

Nhất Đăng nói: -Vương Xử Nhất thì ta từng gặp qua ở Hoa sơn, về nhân phẩm quyết không kém. Người khác thế nào thì ta không biết. Chẳng qua nếu là họ thì nhẹ nhàng đánh một chưởng giết chết đứa nhỏ này cũng được tại sao lại chỉ đánh nó nửa sống nửa chết?

Y ngẩng đầu nhìn ra cửa sổ, mặt đầy vẻ thẫn thờ, nghi vấn mười mấy năm thủy chung chưa cởi bỏ được trong lòng, trong thiền viện nhất thời

im phẳng phắc, qua hồi lâu Nhất Đăng nói: -Được, ta sẽ kể tiếp ...

Hoàng Dung đột nhiên lớn tiếng kêu lên: -Chắc chắn rồi, đúng là Âu Dương Phong.

Nhất Đăng nói: -Về sau ta cũng nghĩ tới y. Nhưng Âu Dương Phong là người ở Tây Vực, thân thể rất cao lớn, cao hơn người thường một cái đầu. Mà theo Lưu quý phi nói thì hung thủ lại lùn thấp hơn cả người thường.

Hoàng Dung nói: -Thế thì lạ thật.

Nhất Đăng nói: -Lúc ấy ta điều tra không ra, Lưu quý phi thì cứ bế đứa nhỏ khóc lóc. Thương thế của đứa nhỏ tuy không nặng bằng Hoàng cô nương lần này nhưng nó còn nhỏ, không chịu đựng nổi, nếu muốn cứu chữa thì ta phải hao tổn rất nhiều nguyên khí. Ta ngần ngại hồi lâu, thấy Lưu quý phi khóc lóc rất đáng thương, mấy lần định mở miệng nói sẽ chữa trị cho nó, nhưng mỗi lần đều nghĩ tới chỉ cần ra tay một lần thì trong lần luận kiếm ở Hoa sơn lần thứ hai sẽ không còn hy vọng đứng đầu quần hùng, cũng đừng mong có được Cửu âm chân kinh. Ờ, Vương chân nhân nói bộ kinh ấy là một mối họa lớn cho võ lâm, làm hại mạng người, làm người ta tham lam, quả thật không sai chút nào. Vì bộ kinh ấy ta đánh mất hết lòng nhân ái của mình, cứ trầm ngâm suốt nửa giờ mới quyết định chữa thương cho nó. Ờ, trong nửa giờ ấy, ta quả thật là đứa tiểu nhân không bằng cảm thú. Chuyện đáng giận nhất là đến lúc cuối cùng khi ta quyết định ra tay trị thương, cũng hoàn toàn không phải là sửa lỗi làm lành, chỉ là không từ chối nổi lời năn nỉ của Lưu quý phi.

Hoàng Dung nói: -Bá bá, con nói là người rất yêu bà, một chút cũng không sai đâu.

Nhất Đăng dường như không nghe nàng nói gì, lại nói tiếp: -Nàng thấy ta ưng thuận chữa thương cho đứa nhỏ, mừng rỡ ngất đi luôn. Ta trước tiên chữa trị cho nàng tỉnh lại, sau đó cởi tã lót của đứa nhỏ ra để tiện dùng Tiên thiên công chữa trị cho nó, nào ngờ vừa cởi tã lót để lộ tám yếm trên bụng đứa nhỏ ra, lập tức khiến ta ngẩn người tại chỗ, không nói được tiếng nào. Chỉ thấy tám yếm thêu một đôi uyên ương, cạnh thêu bài từ Bốn khung may, té ra đó là chiếc khăn gấm năm trước Chu sư huynh vớt lại cho nàng.

Lưu quý phi thấy dáng vẻ của ta, biết sự tình không hay, mặt xám xanh nghiêng rống rút một thanh chuỷ thủ chĩa vào ngực mình, kêu lên: Hoàng gia, thiếp không còn mặt mũi nào sống trên đời, chỉ cầu người đại ân đại đức cho phép thiếp được dùng mạng mình đổi mạng đứa nhỏ này, kiếp sau thiếp xin làm trâu ngựa để đền đáp ân tình của người. Nói xong đâm luôn thanh chuỷ thủ vào tâm khẩu.

Mọi người tuy biết Lưu quý phi hiện vẫn còn sống, nhưng đều không kim được bật tiếng là hoảng.



Nhất Đăng đại sư nói tới đó, tựa hồ không còn là kể chuyện cũ cho mọi người nghe mà là mình nói với mình: -Ta vội dùng Cầm nã thủ đoạt thanh chuỷ thủ nhưng nàng xuất thủ rất mau lẹ, thanh chuỷ thủ đã đâm vào thịt, trước ngực máu tươi đổ ra. Ta sợ nàng lại tự tìm cái chết bèn điểm huyết tay chân, băng bó vết thương trước ngực nàng, để nàng nằm lên ghế nghỉ ngơi. Nàng không nói câu nào, chỉ nhìn nhìn ta, trong mắt đầy vẻ cầu khẩn. Hai người bọn ta không ai nói câu nào, lúc ấy trong tầm cung chỉ có một loại tiếng động, chính là tiếng thở của đứa nhỏ.

Ta nghe tiếng thở của đứa nhỏ, nhớ lại rất nhiều, rất nhiều chuyện đã qua, lúc đầu nàng vào cung thế nào, ta dạy nàng luyện võ thế nào, sủng ái nàng thế nào. Nàng luôn luôn kính trọng ta, sợ ta, ngoan ngoãn hầu hạ ta, không dám trái ý ta chút nào, nhưng thật ra nàng không thật lòng thương yêu ta. Ta vốn không biết, nhưng hôm ấy nhìn thấy vẻ mặt của nàng với Chu sư huynh, ta đã hiểu ra. Một người con gái toàn tâm toàn ý yêu thương một người thì sẽ có ánh mắt như thế.

Nàng sững sờ nhìn chằm chằm vào chiếc khăn Chu sư huynh vứt dưới đất, ngăn người nhìn theo y quay người ra khỏi cung, ánh mắt ấy của nàng khiến ta ăn không ngon ngủ không yên mấy năm, bây giờ lại nhìn thấy ánh mắt ấy. Nàng lại vì một người mà đau lòng, có điều lần này không phải vì người tình mà vì con nàng, là con của người tình của nàng!

Đại trượng phu sinh ra trên đời mà lại yêu thương người ta tới mức chịu nhục như thế, cũng uổng làm vua một nước! Ta nghĩ tới đó, bất giác lửa giận đầy lòng, nhắc chân lên đá nát luôn cái ghế bằng ngà voi trước mặt, ngẩng đầu lên trời, bất giác ngăn người, ta nói: -Nàng..., tóc nàng làm sao thế?

Nàng dường như chưa nghe ta nói, chỉ nhìn đứa nhỏ. Trước đó quả thật ta không biết trong ánh mắt của một người lại có thể có nhiều nỗi đau xót yêu thương, nhiều nỗi trù mến như thế. Lúc ấy nàng đã biết ta quyết ý không chịu cứu đứa nhỏ, nên nhân lúc nó còn sống, nhìn nó thêm được càng nhiều càng tốt.

Ta cầm lấy một tấm gương, ném trước mặt nàng, nói: -Nàng xem lại đầu tóc của nàng kìa! Nguyên là thời gian ngắn ngủi mấy giờ vừa qua đối với nàng cũng giống như trải qua mấy mươi năm, lúc ấy nàng chẳng qua chỉ mười tám mười chín tuổi, sau mấy giờ hoảng sợ, lo lắng, hối hận, thất vọng, đau lòng ấy, bấy nhiêu tình cảm xung đột, bên tóc mai đã xuất hiện vô số sợi bạc.

Nàng vẫn hoàn toàn không lưu ý tới việc dung mạo của mình đã thay đổi thế nào, chỉ trách tấm gương làm nàng chói mắt không nhìn rõ được đứa nhỏ nàng nói: -Cầm tấm gương đi.

Nàng nói rất khinh suất quên mất rằng ta là hoàng đế, là chúa tể. Ta rất

ngạc nhiên, nghĩ thầm: -Nàng trước nay luôn luôn coi trọng dung mạo của mình, tại sao bây giờ lại không đếm xỉa gì tới? Lúc ấy ta ném tấm gương đi, chỉ thấy nàng nhìn đăm đăm không chớp vào đứa nhỏ, trước nay ta chưa từng thấy ánh mắt nào lo lắng như thế, chỉ xem đứa nhỏ có sống được hay không. Ta biết nàng hận là không chết thay cho đứa nhỏ được.

Nói tới đó, Quách Tĩnh và Hoàng Dung đồng thời nhìn nhau một cái, cùng nghĩ thầm: -Lúc ta bị trọng thương, nhìn thấy không còn cách nào chữa được người cũng nhìn ta như thế.

Hai người không kìm được, cùng đưa tay ra nắm lấy tay đối phương, hai quả tim đập rộn lên, cảm thấy toàn thân ấm áp, đang nghe chuyện bất hạnh đau lòng muốn chết của người khác bất giác nghĩ tới hạnh phúc của mình, vì người mình yêu thương đang ở bên cạnh, vì thương thế của nàng đã giảm hẳn, không đến nỗi phải chết. Đúng thế, nếu không phải chết thì trong tấm lòng của hai người trẻ tuổi yêu nhau, đối phương vĩnh viễn không bao giờ chết.

Chỉ nghe Nhất Đăng đại sư nói tiếp: -Quả thật ta rất bất nhẫn, mấy lần muốn ra tay cứu con nàng, nhưng tấm yếm kia lại cứ sờ sờ trước mắt. Trên tấm khăn gấm ấy thêu một đôi uyên ương, dựa cổ vào nhau rất âu yếm thân thiết, hai con uyên ương ấy đầu đều màu trắng, ý nói là cùng sống với nhau đến lúc bạc đầu, nhưng tại sao lại có câu Đấng thương tóc trắng xua già tới? Ta quay lại thấy tóc mai của nàng đã bạc trắng, đột nhiên toát mồ hôi lạnh, Lúc ấy ta lại cứng rắn trở lại, nói: -Được, các người muốn bạc đầu giai lão thì ta làm hoàng đế lạnh lẽo trong cung cũng được! Đây là đứa con của các người sinh ra, tại sao ta phải hao phí tinh thần khí lực cứu nó?

Nàng nhìn ta một cái, cái nhìn cuối cùng ấy đầy vẻ oán trách hận thù. Từ đó về sau nàng vĩnh viễn không bao giờ nhìn ta nữa, nhưng cái nhìn ấy thì đến chết ta cũng không quên được.

Nàng lạnh lùng nói: -Thả ta ra, ta muốn bế con ta? Hai câu ấy nàng nói với giọng vô cùng nghiêm nghị như nàng là chúa tể của ta, khiến người ta rất khó phản đối, lúc ấy ta giải huyết cho nàng. Nàng ôm đứa con vào lòng, đứa nhỏ chắc rất đau đớn, định khóc nhưng khóc không ra tiếng, khuôn mặt nhỏ bé sưng vù bầm tím, hai mắt nhìn nhìn mẹ xin nàng cứu cho. Nhưng trong lòng ta ương ngạnh, không hề có nửa điểm từ tâm. Ta thấy tóc trên đầu nàng từng sợi từng sợi từ màu đen chuyển thành màu tro, từ màu tro chuyển thành màu trắng, không biết là ảo giác trong lòng ta hay là quả thật như thế, chỉ nghe nàng dịu dàng nói: -Con ạ, mẹ không có tài năng để cứu con, mẹ chỉ có thể giúp con không đau đớn nữa, con cứ ngoan ngoãn ngủ đi, ngủ đi, con ạ con vĩnh viễn không tỉnh dậy nữa đâu!

Ta nghe nàng khe khẽ ru con như thế, dù rất dễ nghe, ha ha, mà đáng

vẻ như thế, dáng vẻ như thế, các người nghĩ xem!

Mọi người nghe y nói lại thấy không có chút nào là tiếng hát, bất giác nhìn nhau ngạc nhiên. Người thư sinh nói: -Suỵt, người mệt rồi, xin hãy nghỉ ngơi.

Nhất Đăng đại sư như không nghe thấy, lại nói tiếp: -Trên mặt đứa nhỏ thoáng nụ cười nhưng lập tức đau đớn vặn vẹo toàn thân.

Nàng lại dịu dàng nói: -Đứa con bảo bối của ta, con ngủ đi, không đau nữa đâu, một chút cũng không đau nữa đâu!

Đột nhiên sột một tiếng, thanh chuỷ thủ của nàng đã cắm ngập vào tâm oa đứa nhỏ.

Hoàng Dung la hoảng một tiếng nắm chặt tay Quách Tĩnh, những người còn lại đều mặt không còn huyết sắc.

Nhất Đăng đại sư cũng không đếm xỉa gì tới, lại nói: -Ta kêu lớn một tiếng, lùi lại mấy bước, suýt nữa ngã lăn ra, trong lòng mịt mờ mịt mờ, hoàn toàn chết sững.

Chỉ thấy nàng từ từ đứng dậy, hạ giọng nói: -Rất lại cũng có một ngày ta sẽ dùng lưỡi chuỷ thủ này đâm một nhát vào tim người.

Nàng chỉ chiếc vòng ngọc đeo trên cổ tay nói: -Đây là vật người cho ta hôm đầu tiên ta vào cung, người chờ đấy, ngày nào ta tháo cái vòng ngọc này trả cho người thì ngày ấy ngọn chuỷ thủ này cũng đâm xuống!

Nhất Đăng nói tới đó xoay chiếc vòng ngọc trong tay một vòng, cười khế một tiếng nói: -Đây chính là cái vòng ngọc ấy, ta chờ mười mấy năm, rất lại hôm nay đã tới rồi.

Hoàng Dung nói: -Bá bá, bà ta giết con mình, có liên quan gì tới người? Đứa nhỏ cũng không phải là người dễ thương. Huống hồ bà ta dùng thuốc độc hại người, cho dù năm xưa có thù hận thế nào thì cũng đã trả hết rồi. Ta xuống núi đánh đuổi bà ta đi, không để bà ta tới đây lằng nhằng ...

Nàng nói chưa hết câu, chú tiểu sa di đột nhiên hốt hải bước tới, nói: -Suỵt, dưới núi lại đưa đồ vật lên.

Rồi hai tay đưa lên một cái gói nhỏ. Nhất Đăng đón lấy, mọi người đồng thanh bật tiếng la hoảng, té ra cái bao ấy chính là cái yếm của đứa nhỏ bằng chiếc khăn gấm.

Tám khăn gấm đã biến thành màu vàng, nhưng đôi uyên ương thêu bên trên trông vẫn như mới. Giữa đôi uyên ương có một vết đao đâm thủng, chỗ lỗ thủng đã biến thành một vết máu bầm đen.

Nhất Đăng ngăn người nhìn cái yếm, buồn rầu không nói, qua hồi lâu mới lên tiếng: -Uyên ương liền cánh muốn cùng bay, hà, muốn cùng bay, rất lại cũng thành một giấc mộng. Nàng ôm xác đứa con buông tiếng cười dài, nhảy qua cửa sổ ra ngoài, phi thân lên nóc nhà, trong

chớp mắt không thấy bóng dáng đâu nữa. Ta không ăn không uống, nhớ nhung suốt ba ngày ba đêm, rốt lại mới đại ngộ, đem ngôi vua giao lại cho con trưởng của ta, từ đó xuất gia làm sư.

Y chỉ vào bốn người đệ tử nói: -Họ theo ta đã lâu không chịu ly khai, cùng ta ở trong chùa Thiên Long ngoài thành Đại Lý. Ba năm đầu tiên bốn người thay nhau ở triều phụ tá con ta, về sau con ta đã thành thạo chính sự, quốc gia thanh bình yên ổn. Bọn ta lại gặp việc lên Đại Tuyết sơn hái thuốc, Âu Dương Phong đã thương người, mọi người đều tới đây, cũng chưa trở về nước Đại Lý.

Ta lòng dạ cứng rắn không chịu cứu con nàng, mười mấy năm nay chuyện đó thường khiến ta đêm đêm mất ngủ, nhưng muốn cứu thì đứa nhỏ cũng đã chết rồi, trừ phi ta lấy mạng ta đền cho nàng chứ tội nghiệt này làm sao trừ được? Ta hàng ngày vẫn chờ được tin Anh Cô, chờ nàng tới đâm chuỷ thủ vào tâm oa ta, chỉ sợ không đợi được, khi nàng tới ta đã hưởng hết tuổi trời rồi thì chuyện nhân quả này khó mà kết thúc. Được rồi, trước mắt cứ cho ta chờ thôi. Nàng cũng cần gì trộn thuốc độc vào Cửu hoa ngọc lộ hoàn? Nếu ta biết nàng sau khi hạ độc sẽ tìm tới thì trong vòng mấy giờ cũng còn chi trì được, cũng không cần sư đệ vất vả giải độc cho ta.

Hoàng Dung tức giận nói: -Người đàn bà ấy lòng dạ tàn độc thật! Bà ta đã biết chỗ bá bá ở, lại sợ công phu của mình không bằng, nén lòng chờ thời cơ, vừa khéo con bị Cửu Thiết chưởng đã thương, bèn chỉ con tới đây xin bá bá chữa trị, một mũi tên được hai đích, đã để bá bá hao tổn chân lực rồi thừa cơ hạ độc, thật không ngờ con lại trở thành lợi khí trong tay mục ác phụ hại người ấy. Bá bá, bức họa của Âu Dương Phong tại sao lại nằm trong tay bà ta. Bức họa ấy có liên quan gì tới vụ này?

Nhất Đăng đại sư cầm bộ Đại trang nghiêm luận kinh trên chiếc bàn nhỏ, giở ra một chỗ, đọc: -Trước kia có một vị vua tên Nhật Lô Tỳ, chuyên cần khổ hạnh để mong chứng ngộ được pháp môn chính giác. Một hôm có con đại bàng đuổi theo một con bồ câu, con bồ câu bay vào nách Lô Tỳ, toàn thân run rẩy. Đại bàng xin vua trả lại, nói: -Quốc vương cứu bồ câu thì đại bàng không khỏi phải chết đói.

Vua nghĩ cứu một vật hại một vật, về lẽ thì không đúng, vì vậy cầm dao sắc tự cắt thịt đùi cho đại bàng ăn. Đại bàng lại nói: -Chỗ thịt quốc vương cắt nhẹ hơn thịt bồ câu. Vua Lô Tỳ bảo lấy cân ra, đặt miếng thịt đùi và bồ câu lên hai đĩa cân nhưng miếng thịt nhẹ hơn, đĩa cân bên con bồ câu chúc xuống. Vua tiếp tục cắt thịt bụng, thịt vai, thịt cánh tay, thịt nách mà vẫn không nặng bằng con bồ câu, vua nhảy luôn lên cân. Lúc ấy mặt đất chấn động, các tiên tấu nhạc, thiên nữ rắc hoa, hương thơm ngát đường. Thiên long, dạ xoa đều từ trên không ca ngợi: -Thiện tai thiện tai, đại dũng như thế, xưa nay chưa có.

Đó tuy là chuyện thần thoại nhưng Nhất Đăng đọc rất từ bi trang

ng nghiêm, mọi người nghe đều không khỏi cảm động.

Hoàng Dung nói: -Bá bá, bà ta sợ người không trị thương cho con, nên dùng bức họa này để làm người động lòng.

Nhất Đăng cười khế nói: -Đúng là như thế. Hôm ấy nàng rời Đại Lý, lòng đầy oán hận, nhất định đã hỏi khắp các hảo thủ giang hồ muốn học võ để trả thù, vì thế gặp Âu Dương Phong. Âu Dương Phong hiểu rõ tâm ý nàng chắc cũng trừ hoạch kế sách giúp, vẽ bức tranh này cho nàng. Bộ kinh này lưu truyền rộng rãi ở Tây Vực, Âu Dương Phong là người Tây Vực ắt cũng đã biết câu chuyện này.

Hoàng Dung căm hờn nói: -Lão Độc vật lợi dụng Anh Cô, mà Anh Cô lại lợi dụng con, đây đúng là độc kế liên hoàn mượn dao giết người.

Nhất Đăng thở dài nói: -Người cũng không cần tự trách mình, nếu người không gặp nàng, nàng cũng sẽ tùy ý đánh một người bị thương rồi chỉ y tới đây xin ta chữa trị cho, chỉ là nếu không có người võ công cao cường hộ tống thì không dễ mà lên được núi. Bức tranh này của Âu Dương Phong vẽ đã lâu, mưu kế an bài ít nhất cũng đã mười năm. Trong mười năm ấy không tìm được cơ duyên nào tốt, đó cũng là vận số xui khiến ra như thế.

Hoàng Dung nói: -Bá bá, ta biết rồi. Bà ta còn có một điều tâm sự, so với việc hại người còn quan trọng hơn.

Nhất Đăng a một tiếng, nói: -Chuyện gì?

Hoàng Dung nói: -Lão Ngoan đồng bị cha con giam trên đảo Đào Hoa, bà ta muốn cứu y ra.

Lúc ấy bèn kể lại việc bà ta khổ học thuật Kỳ môn độn giáp, lại nói: -Về sau mới biết cho dù có học thêm một trăm năm cũng không thể bằng được cha con, lại đúng lúc gặp con bị thương, vì vậy ...

Nhất Đăng đại sư cười lớn đứng lên nói: -Được rồi, được rồi, một điều xong là trăm điều xong, mọi sự vừa khéo hợp nhau, hôm nay cũng có thể cho nàng được thỏa tâm nguyện.

Rồi sầm mặt nói với bốn đệ tử: -Các người mau mau đi tiếp dẫn Lưu quý phi, không phải, tiếp dẫn Anh Cô lên núi, không được có nửa câu bất kính đấy.

Bốn đệ tử không hẹn mà đều nằm phục xuống đất khóc lớn, đồng thanh kêu lên: -Sư phụ!

Nhất Đăng thở dài nói: -Các người theo ta bấy nhiêu năm, chẳng lẽ còn không rõ tâm sự của sư phụ sao?

Rồi quay nhìn Quách Hoàng hai người nói: -Ta xin hai vị giúp cho một việc.

Quách Hoàng cùng nói: -Chỉ cần người ra lệnh, không gì dám không vâng lời.



Nhất Đăng nói: -Được. Bây giờ các người xuống núi đi. Ta một đời phụ Anh Cô quá nhiều, sau này nếu nàng gặp phải nguy hiểm gì, chỉ xin hai vị nể mặt lão tăng ra sức giúp đỡ. Nếu hai vị có thể tác thành mỹ sự giữa Chu sư huynh với nàng thì lão tăng càng vô cùng cảm kích.

Quách Hoàng hai người ngạc nhiên nhìn nhau, không dám ưng thuận. Nhất Đăng thấy hai người không lên tiếng, lại hỏi một câu: -Đây là lão tăng ra sức khẩn cầu, chẳng lẽ hai vị khó ưng thuận sao?

Hoàng Dung hơi do dự, nói: -Bá bá đã nói thế thì chúng con tuân lệnh là được.

Rồi kéo áo Quách Tĩnh một cái, lạy phục xuống từ biệt. Nhất Đăng lại nói: -Các người không cần gặp Anh Cô, cứ theo đường sau núi xuống thôi.

Hoàng Dung lại vâng dạ, kéo Quách Tĩnh quay người bước ra cửa.

Bốn đệ tử thấy nàng không hề có vẻ đau xót, đều mừng thầm nàng lòng dạ lạnh lùng, nhìn thấy ân nhân cứu mạng cho mình tính mạng chỉ còn trong khoảnh khắc mà lại chẳng hề quan tâm, nói đi là đi luôn.

Quách Tĩnh cũng biết Hoàng Dung quyết không chịu chấp tay đứng nhìn, tất nhiên đã có kế khác, lúc ấy theo nàng ra cửa. Đi tới cổng, Hoàng Dung ghé tai y nói khẽ mấy câu. Quách Tĩnh dừng bước ngẩn ngừ, rồi lại gật đầu, quay người lại từ từ trở vào.

Nhất Đăng nói: -Người ôm lòng trung hậu, tương lai ắt sẽ nên người.

Chuyện của Anh Cô ta xin gởi gắm cho người.

Quách Tĩnh nói: -Được! Chuyện của đại sư, văn bối sẽ tận tâm kiệt lực.

Đột nhiên vung tay chụp qua, nắm lấy cổ tay nhà sư Thiên Trúc bên cạnh Nhất Đăng, tay trái thừa thế đâm tới phong tỏa hai đại huyết Hoa cái và Thiên trụ của y. Hai huyết ấy một chủ về tay, một chủ về chân, hai huyết bị phong bế thì tứ chi lập tức không động đậy gì được. Chuyện này hoàn toàn không ai ngờ tới, Nhất Đăng và bốn đại đệ tử đều cả kinh thất sắc, cùng quát lên: -Làm gì thế?

Quách Tĩnh không nói gì, tay trái lại chụp vào đầu vai Nhất Đăng.

Nhất Đăng đại sư thấy trào của Quách Tĩnh chụp tới, tay phải lật lại nhanh như chớp đã bắt được cổ tay trái y. Quách Tĩnh giật nảy mình nghĩ thầm mới rồi toàn thân Nhất Đăng đã bị chưởng lực của mình trùm lên, lại có thể phá thế phản kích, mà lại trong một đòn đánh trúng chỗ yếu hại, công phu ấy quả thật vô cùng cao thâm Nhưng tay Nhất Đăng vừa nắm vào ba bộ mạch Thốn Quan Xích trên cổ tay y thì lập tức hiện rõ kinh lực hư nhược, cái chụp ấy yếu ớt không chắc. Quách Tĩnh lập tức cướp cơ hội chụp lại, lật tay gõ vào mu bàn tay y, tay phải ra chiêu Thần long bãi vĩ đỡ hai chiêu của người đánh cá và người tiều phu từ phía sau đánh tới, ngón trỏ tay trái vươn ra điểm trúng hai huyết Phượng vĩ, Tinh suất dưới sườn Nhất Đăng đại sư, kêu lên: -Bá bá, rất xin lỗi.

Lúc ấy Hoàng Dung đã sử dụng Đả cầu bổng pháp ép người nông phu ra tận ngoài cửa thiền phòng. Người thư sinh vì chuyện xảy ra bất ngờ, chưa hiểu rõ dụng ý của hai người Quách Hoàng, liền tiếp kêu lên: -Có gì cứ nói, không cần động thủ mà.

Người nông phu thấy sư phụ bị người ta khống chế, thế như cọp điên, bất kể tính mạng xông vào thiền phòng, nhưng Đả cầu bổng pháp tinh diệu tới mức nào, ba lần xông vào đều bị Hoàng Dung đẩy lùi về chỗ cũ. Quách Tĩnh hai tay vù vù rít gió vẽ thành một vòng tròn, từ trong thiền phòng xông ra, người đánh cá, người tiểu phu, người thư sinh đều bị chưởng lực của y bức bách từng bước từng bước lùi ra khỏi cửa phòng. Hoàng Dung đánh mau một chiêu đâm thẳng vào Mi tâm người nông phu. Một chiêu này mau lẹ tuyệt luân, người nông phu ối một tiếng ngửa đầu mau về phía sau, nhảy ngang ra vài thước. Hoàng Dung quát lên: -Giỏi lắm!

Rồi lật tay đóng cánh cửa thiền phòng sau lưng, cười hề hề nói: -Các vị dừng tay, ta có câu muốn nói.

Người tiểu phu và người đánh cá mỗi người đỡ một chưởng của Quách Tĩnh đều cảm thấy cánh tay tê chồn, bước chân lảo đảo. Nhìn thấy Quách Tĩnh lại vung chưởng đánh tới, hai người sóng vai sấn lên, toan hợp sức đón đỡ. Quách Tĩnh nghe Hoàng Dung nói thế, chưởng đánh ra tới nửa chừng đột nhiên thu lại ôm quyền nói: -Đắc tội, đắc tội.

Ngư Tiều Canh Độc ngạc nhiên nhìn nhau. Hoàng Dung lấy vẻ mặt nghiêm trang nói: -Bọn ta chịu ơn nặng của tôn sư, nhìn thấy tôn sư có nạn, há lại buông tay không nhìn ngó tới. Mới rồi mạo phạm, quả thật là có ý giúp nhau.

Người thư sinh bước lên vái dài một vái, nói: -Người đối đầu của gia sư lại là chủ mẫu của bốn người bọn ta, tôn ty có phân biệt, bà ta tìm lên núi, bọn ta không dám ra tay. Huống chi gia sư lại vì cái chết của tiểu..., tiểu hoàng gia, hơn mười năm nay canh cánh trong lòng, lần này cho dù không hao tổn công lực, không bị trúng độc, thấy Lưu quý phi tới ắt cũng buông tay nhận của bà một đao. Bọn ta khó chống lệnh của sư phụ, lòng như lửa đốt, quả thật trí cùng lực kiệt, không biết làm sao là tốt. Cô nương tài hoa tuyệt thế, nếu có thể chỉ điểm cho một con đường sáng, bọn ta tan xương nát thịt cũng nhất định sẽ báo đáp đại ân đại đức.

Hoàng Dung nghe y nói rất khẩn thiết như thế cũng không tiện nhơn nhơn đùa giỡn với y như lúc nãy, bèn nói: -Lòng biết ơn của sư huynh muội bọn ta đối với tôn sư cũng không khác gì các vị, nhất định phải hết sức hành sự. Nếu cần được không cho Anh Cô tiến vào thiền viện thì không gì tốt bằng, nhưng chắc bà ta mưu tính, kiên trì chờ đợi trong đầm bùn đen dưới núi hơn mười năm thì lần này ắt đã chuẩn bị đầy đủ mà tới, sợ không dễ mà cản được. Kế mà tiểu muội nghĩ phải mạo hiểm,

nếu thành công thì có thể vất vả một lần mà yên ổn mãi mãi, lại không phải lo lắng về sau. Chỉ là quá sức nguy hiểm, Anh Cô khôn ngoan giao hoạt, võ công lại cao cường, chưa chắc đã có thể thành công. Nhưng ta tài trí kém cỏi, quả thật không nghĩ ra kế sách nào vạn toàn.

Ngư Tiều Canh Độc đồng thanh nói: -Xin được nghe rõ.

Hoàng Dung hơi nhường mảy, chỉ khiến bốn người ngó mặt nhìn nhau, hồi lâu không nói được tiến Đến giờ Dậu, mặt trời dần dần lặn xuống sau núi, gió núi nổi mạnh, thổi vào khiến mấy hàng cây bồ đề trước thiền viện lắc lư nghiêng ngả, lá sen tàn dưới ao xào xạc thành tiếng, ánh chiều tàn từ sau đỉnh núi hắt ra, khiến bóng núi giống hệt một quái nhân cao lớn nằm ngang trên mặt đất.

Bốn người Ngư Tiều Canh Độc ngồi xếp bằng trên mặt đất cuối cầu đá, mở to mắt nhìn chăm chăm ra phía trước, ai cũng trong lòng hồi hộp không yên. Đợi hồi lâu, sắc trời tối dần, mấy con quạ quang quác bay về sơn cốc dưới núi, làn mù trắng trong sơn cốc dần dần lan ra, nhưng chỗ khúc quanh cạnh vách núi ở đầu kia chiếc cầu đá vẫn không có người nào xuất hiện.

Người đánh cá nghĩ thầm: -Chỉ mong Lưu quý phi chợt thay đổi tâm ý, nghĩ tới chuyện này cũng không trách được sư phụ, có thể dừng ngựa trên bờ vực, vì thế không tới nữa.

Người tiều phu nghĩ thầm: -Lưu quý phi khôn ngoan giao hoạt, nhất định đã có gian kế gì đây.

Người nông phu nóng nảy nhất, nghĩ thầm: -Tới sớm một khắc thì kết thúc sớm một khắc, là họa hay phúc, là tốt hay xấu cũng còn biết được, nói tới mà lại không tới khiến người ta bực cả mình.

Người thư sinh lại nghĩ: -Bà ta tới càng muộn thì càng nguy hiểm, chuyện này lại càng khó kết thúc tốt đẹp.

Y vốn là người đa mưu túc trí, làm Tể tướng Đại Lý hơn mười năm, trận lớn trận nhỏ gì cũng đã trải qua nhưng lúc ấy vẫn thấy sốt ruột, ý nghĩ dằng trảo, không nghĩ ra nửa điểm chủ ý, nhìn thấy bốn bên tối dần, xa xa vắng vắng vang tới mấy tiếng chim cú kêu, đột nhiên nghĩ tới lời người ta nói: -Loài chim đêm này núp trong chỗ tối, lén đếm lông mày của người ta. Lông mày của ai bị đếm rõ ràng thì người ấy không sống được tới sáng.

Đó rõ ràng là câu nói để dọa trẻ con, nhưng lúc ấy nghe mấy tiếng chim cú kêu, toàn thân đột nhiên không lạnh mà run: -Chẳng lẽ sư phụ không thoát khỏi cơn kiếp nạn này, phải chết trong tay người đàn bà này sao?

Đang nghĩ tới đó, chợt nghe người tiều phu run giọng kêu lên: -Tới rồi!

Y vừa ngẩng đầu lên, chỉ thấy một cái bóng đen đang lướt như bay tới, gặp chỗ khuyết khẩu thì nhẹ nhàng nhảy qua, tựa hồ không tốn chút khí lực nào. Bốn người trong lòng càng hoảng sợ: -Lúc bà ta theo học võ

nghệ với sư phụ, bọn mình đã học được chân truyền của sư phụ. Tại sao võ công của bà ta đột nhiên hơn cả bọn mình? Trong hơn mười năm nay bà ta học được một thân công phu ấy ở đâu?

Chỉ thấy cái bóng đen ấy càng đi càng tới gần, bốn người đứng lên chia ra đứng hai bên. Trong chớp mắt cái bóng đen ấy đã đi hết cầu đá, chỉ thấy bà ta toàn thân mặc quần áo đen, vẻ mặt có thể nhìn thấy thấp thoáng, đúng là Lưu quý phi được Đoàn hoàng gia mười phần sủng ái năm xưa. Bốn người quỳ xuống dập đầu, nói: -Tiểu nhân tham kiến nương nương.

Anh Cô hừ một tiếng, đưa mắt quét ngang mặt bốn người, nói: -Cái gì mà nương nương với không nương nương? Lưu quý phi chết rồi, ta là Anh Cô. Ờ, Đại thừa tướng, Đại tướng quân, Thủy quân đô đốc, Tổng quản Ngự lâm quân đều ở đây cả. Ta cho rằng hoàng gia quả thật hiểu rõ tình đời, xuống tóc làm sư, té ra lại núp ở trong núi sâu này, vẫn làm chức hoàng đế an lạc thái bình của y.

Trong câu nói ấy đầy giọng oán độc, bốn người nghe thấy, trong lòng run sợ.

Người thư sinh nói: -Hoàng gia đã sớm không còn như trước nữa. Nương nương gặp ông nhất định sẽ nhận không ra đâu.

Anh Cô cười nhạt nói: -Các người cứ nương nương này nương nương nọ là muốn mĩa mai ta phải không? Cứ quỳ thẳng lưng ở đây là muốn lạy chết ta phải không?

Ngư Tiều Canh Độc bốn người nhìn nhau một cái, đứng lên nói: -Tiểu nhân xin thỉnh an người.

Anh Cô xua tay một cái nói: -Hoàng gia bảo các người ra đây cản trở ta thì còn múa mép văn hoa làm gì? Muốn động thủ thì động thủ mau đi. Vua tôi các người đã hại không biết bao nhiêu là bách tính rồi, đối với một người đàn bà như ta thì còn giả vờ làm gì?

Người thư sinh nói: -Hoàng gia yêu dân như con, khoan hậu nhân từ, thần dân nước Đại Lý đến nay không ai không xưng tụng. Hoàng gia ta đừng nói là bình sinh không hề giết hại người vô tội, cho dù người phạm trọng tội hoàng gia ta cũng thường đặc biệt ra ơn. Chẳng lẽ nương nương không biết sao?

Anh em thoáng đỏ mặt, cao giọng nói: -Người dám nói móc ta à?

Người thư sinh nói: -Tiểu thần không dám.

Anh Cô nói: -Người ngoài miệng xưng thần, nhưng trong lòng há lại giữ phận quân thần? Ta muốn gặp Đoàn Trí Hưng, các người có nhường đường hay không?

Đoàn Trí Hưng chính là tên tục gia của Nhất Đăng đại sư, Ngư Tiều Canh Độc bốn người tuy biết nhưng trước nay không dám gọi ra miệng, nghe



thấy Anh Cô gọi thẳng như vậy đều không kìm được run sợ. Người nông phu lúc trong triều từng giữ chức Tổng quản Ngự lâm quân của Đoàn hoàng gia, lúc ấy lại càng không nhịn được, cao giọng quát: -Một ngày làm vua, suốt đời được tôn kính, tại sao người lại buông ra lời vô lễ như thế?

Anh Cô buông tiếng cười dài, cũng không lên tiếng, xông thẳng về phía trước, bốn người cùng đưa hai tay ra cản lại, nghĩ thầm: -Bà ta công phu tuy cao cường nhưng bốn người bọn mình hợp lực thì cũng có thể cản lại Hôm nay cho dù trái lệnh sư phụ, nhưng ngộ biến tòng quyền, thì cũng không trách được.

Nào ngờ Anh Cô đã không xuất chưởng, cũng không vung quyền, chỉ thi triển khinh công xông thẳng về phía trước.

Người tiều phu thấy bà ta xông thẳng tới, không dám dễ va chạm, hơi tránh qua một bên, vươn tay chụp vào đầu vai bà ta. Phát trào ấy ra tay rất mau lực đạo cũng mạnh, nhưng chưởng tâm vừa chạm vào đầu vai bà ta lại như chụp vào một vật trơn tuột dị thường, không sao giữ được. Đúng lúc ấy người nông phu và người đánh cá đồng thanh quát lớn, từ hai bên song song đánh tới.

Anh Cô cúi đầu một cái, thân hình như con rắn nước đã trượt qua nách người đánh cá. Người đánh cá ngửi thấy một mùi hương giống lan mà không phải lan giống xạ mà không phải xạ, trong lòng hơi hoảng loạn, cánh tay không những không dám chạm vào người bà ta mà lại giật mau về, sợ chạm vào chỗ nào trên người bà ta.

Người nông phu tức giận nói: -Người sao thế!

Mười ngón tay như móc câu vồ vào hông Anh Cô, người tiều phu vội kêu lên: -Không được vô lễ!

Người nông phu cứ làm như không nghe, trong chớp mắt ấy mười ngón tay đã chạm vào hông Anh Cô nhưng không biết vì sao, chỗ tay chạm vào chỉ cảm thấy trơn tuột, bị bà ta giẫy một cái thoát ra được.

Anh Cô dùng Nê thu công ngộ được trong đêm tối vượt qua được ba người, đã biết bốn người này không sao cản được mình, trở tay phát chưởng đánh mạnh tới người nông phu. Người thư sinh rút tay về phóng chỉ ra, điểm vào huyết đạo trên cổ tay bà ta. Nào ngờ Anh Cô đột nhiên vươn ngón trở ra mau như lửa xẹt, đầu ngón tay đã đâm trúng đầu ngón tay của y trên không. Lúc ấy người thư sinh công lực toàn thân đang tụ trên đầu ngón trở tay phải, đột nhiên thấy đầu ngón tay tê rần một cái, thân hình như bị điện giật, kêu lên một tiếng ái chà rồi ngã lăn ra đất. Người tiều phu và người đánh cá vội cúi xuống vực lên. Người nông phu quyền trái đánh thẳng ra như thiết chùy đập tới Anh Cô.

Một quyền này mang theo kinh phong lực đạo kinh người, Anh Cô nhìn thấy quyền phong đập tới mặt lại không né tránh. Người nông phu cả



kinh, nghĩ thầm một quyền này ắt sẽ đánh vỡ sọ bà ta, lập tức thu chiêu, nhưng tay quyền đã chạm vào mũi Anh Cô. Anh Cô hơi nghiêng đầu đi, tay quyền trượt qua trên mũi lướt qua má. Người nông phu tay trái không kịp rút về, cổ tay đã bị đối phương nắm chặt, vội giật lại phía sau, chỉ nghe các một tiếng, cũng chưa thấy đau, nhưng biết khớp cổ tay đã bị bà ta đánh lia. Người nông phu nghĩ rằng, cũng không đếm xỉa gì tới, ngón trở tay phải lại điểm mau vào khuỷu tay địch nhân.

Công phu điểm huyết của bốn người Ngự Tiều Canh Độc đều được Nhất Đăng đại sư đích thân truyền thụ, tuy không thể bằng Nhất dương chỉ xuất thần nhập hóa của sư phụ, nhưng trong võ lâm cũng được kể vào loại công phu hạng nhất, nào ngờ gặp Anh Cô lại đúng là gặp phải khắc tinh. Bà ta dốc lòng muốn trả thù, biết rõ công phu trên ngón tay của Nhất Đăng đại sư rất lợi hại, nên cố sức suy nghĩ tìm cách khắc chế. Bà ta trong nghề thêu thùa bèn từ nữ công nghĩ ra diệu pháp, trên đầu ngón trở tay phải đeo một cái kim hoàn nhỏ, trên đầu kim hoàn có một mũi châm dài ba phân, trên châm tẩm chất độc, bà ta ánh mắt đã tinh, thủ kinh lại mạnh, sau mấy năm khổ luyện, có thể đâm trúng con ruồi bay trên không, ngón tay bật ra mũi châm có thể xuyên qua người con ruồi. Lúc ấy lâm địch, mũi châm của bà ta đầu tiên đâm thương ngón tay trở của người thư sinh, khi thấy ngón tay của người nông phu điểm tới, cười gằn một tiếng, ngón tay hơi co lại, nhắm đúng đầu ngón tay đối phương, mũi châm lại đâm trúng giữa đầu ngón tay trở của y.

Thường có câu Mười ngón tay dính liền với tim. Đầu ngón trở là thuộc Thủ Dương minh Đại trường kinh, mũi kim đâm vào trúng huyết Thương dương. Người nông phu trong lúc thua cầu thắng nên phát chỉ ấy đã dùng toàn lực, Anh Cô hoàn toàn không sử kinh, chỉ đưa mũi châm đúng vào chỗ ấy, không phải đâm mũi châm vào ngón tay y mà là để y dùng ngón tay đâm vào mũi châm. Mũi châm ấy đâm vào, người nông phu cũng gào lớn một tiếng ngã lăn ra đất.

Anh Cô cười nhạt một tiếng nói: -Đại Tổng quản giỏi lắm!

Rồi sải chân chạy về phía thiền viện. Người đánh cá kêu lên: -Xin nương nương dừng bước.

Anh Cô dừng chân quay người cười nhạt hỏi: -Người muốn gì?

Lúc ấy bà ta đã chạy tới trước ao sen, giữa ao sen và thiền viện chỉ có một đoạn cầu đá nối với nhau, Anh Cô đứng trên đầu cầu trợn mắt nhìn, tuy đêm tối nhưng chỉ cần có chút ánh sáng cũng có thể nhìn thấy mặt mũi, người đánh cá đối diện với bà ta, chỉ cảm thấy hai luồng mục quang lạnh lẽo bắn qua, bất giác trong lòng run sợ không dám tiến lên động thủ. Anh Cô lạnh lùng nói: -Đại Thừa tướng, Đại Tổng quản hai người đã trúng Thất tuyệt châm của tay trong thiên hạ không ai cứu được đâu. Người cũng muốn chết phải không?

Nói xong cũng không chờ y trả lời, quay người thông thả bước đi, cũng

không quay đầu, không đếm xỉa tới việc y có đuổi theo đánh lén hay không.

Một chiếc cầu đá nhỏ chỉ hai mươi bước là qua hết, đột nhiên trong bóng tối xuất hiện một người chấp tay nói: -Xin chào tiền bối.

Anh Cô giật nảy mình nghĩ thầm: -Người này không tiếng không tăm đột nhiên xuất hiện, sao mình vẫn chưa biết? Nếu y lén thì triển độc thủ, chỉ sợ hiện mình không chết cũng đã bị thương.

Định thần nhìn lại chỉ thấy y thân cao lưng rộng, mắt to mày rậm, đúng là Quách Tĩnh mà mình chỉ lên núi, lúc ấy bèn nói: -Thương thế của tiểu cô nương có đỡ không?

Quách Tĩnh khom người nói: -Đa tạ tiền bối chỉ điểm, sư muội ta đội ơn Nhất Đăng đại sư chữa trị đã khỏi nhiều rồi.

Anh Cô hừ một tiếng nói: -Tại sao y thị không đích thân tới cảm ơn ta? Miệng thì nói nhưng chân vẫn không ngừng, bước thẳng tới trước.

Quách Tĩnh đứng ở đầu cầu, thấy bà ta cứ đi thẳng tới, vội nói: -Xin mời tiền bối quay lại?

Anh Cô đời nào đếm xỉa tới y, thân hình hơi nghiêng đi, triển khai Nê thu công trượt mau qua người y. Quách Tĩnh tuy từng thấy bà ta động thủ trong gian nhà tranh giữa đầm bùn đen nhưng không ngờ bà ta nói đi là đi, thân hình trơn tuột như thế, lúc khẩn cấp tay trái quờ lại phía sau, vừa hất vừa rung, chính là gia số kỳ diệu trong Không minh quyền mà Chu Bá Thông truyền thụ. Anh Cô thấy đã trượt qua khỏi người y, nào ngờ một luồng kinh phong đau rất quết tới giữa mặt khiến bà ta không lùi không được. Bà ta lần này tới có tiến chứ không có lui, bất kể quyền kinh của Quách Tĩnh mãnh liệt thế nào, vẫn cứ xông thẳng vào. Quách Tĩnh vội kêu: -Cẩn thận!

Chỉ cảm thấy một thân hình phụ nữ ấm áp mềm mại xô vào vòng tay mình, đang cả kinh thì chân đã bị Anh Cô móc một cái, hai người đồng thời rơi xuống ao sen.

Hai người lúc thân hình còn đang trên không, tay trái Anh Cô đã xuyên qua nách Quách Tĩnh luồn lên sau lưng nắm lấy vai trái y, ngón giữa co lại búng vào cổ họng Quách Tĩnh, ngón cái và ngón trỏ vận kinh bóp lại. Đó là chiêu Tiền phong hầu bế khí trong Tiểu cầm nã thủ pháp, chỉ cần bóp trúng một cái địch nhân sẽ bị phong tỏa khí quản, hơi thở sẽ lập tức tắc nghẽn, vô cùng lợi hại. Quách Tĩnh thân hình chênh chéch rơi xuống, lại thấy đầu vai bị nắm, trong lòng biết là không hay, tay phải lập tức cong lại cặp lấy cổ Anh Cô, đó cũng là cách bế khí trong Tiểu cầm nã, gọi là Hậu hiệp kính bế khí. Anh Cô biết tỷ lực của y lợi hại, mình không bằng được, tuy cướp được tiên cơ nhưng không thể thẳng thắn đối công với y, vội buông vai y ra vung ngón tay đâm lên. Quách Tĩnh tay trái hất cổ tay bà ta ra.

Từ cầu đá rơi xuống ao sen chỉ trong chớp mắt, nhưng hai người ra chiêu mau lẹ, trong chớp mắt đều đã đánh ba chiêu qua đối phương, lúc thân hình kề cận ấy đều sử dụng Tiểu cầm nã thủ pháp mau lẹ tuyệt luân. Anh Cô công lực thâm hậu, Quách Tĩnh thì sức lực mạnh mẽ chiêu số tinh vi, ba chiêu chẳng ai làm gì được ai, bồm một tiếng song song rơi xuống ao.

Trong ao bùn sâu khoảng ba thước, nước sâu khoảng tới ngực hai người. Anh Cô tay trái móc xuống dưới vốc một nắm bùn ấn vào miệng Quách Tĩnh. Quách Tĩnh sững sốt, vội vàng cúi đầu tránh qua. Anh Cô ở trong đầm tối bùn lầy hơn mười năm, thấy cá chạch bơi lội mà ngộ ra một thân Nê thu công, trên đất liền động thủ với người khác đã trơn trượt dị thường, vừa vào chỗ bùn nhão cát nổi lại càng như cộp thêm cánh, bà ta kéo Quách Tĩnh vào ao sen, Cũng biết võ công của y hơn mình, không ép y rơi vào hoàn cảnh khó khăn thì khó mà qua cầu. Bà ta chỉ đâm chưởng đánh trong chỗ bùn lầy còn mau lẹ gấp mấy lần trên mặt đất. Có lúc lại vốc một khối bùn lớn trát túi bụi vào mặt vào đầu Quách Tĩnh.

Quách Tĩnh hai chân bị lún, lại không dám dùng chưởng lực đả thương bà ta, chỉ đón đỡ được bốn năm chiêu lập tức luống cuống muôn phần. Chỉ nghe tiếng gió rít bốn phía, một khối bùn mang theo mùi hôi thối nồng nặc bay tới giữa mặt, vội vàng nghiêng đầu tránh qua, nào ngờ Anh Cô mấy vốc bùn cùng ném, tránh được hai vốc đầu, tới vốc thứ ba thì bị ném trúng giữa mặt, mũi miệng và hai mắt đều bị bùn phủ kín. Y từng được Giang Nam lục quái chỉ điểm, biết nếu bị trúng ám khí nếu lại hoảng hốt nhổ ngay ám khí ra xem vết thương, địch nhân sẽ thừa cơ tấn công hạ sát thủ, nên lúc ấy đã ngạt thở, hai mắt không thể mở ra, lập tức ào ào đẩy luôn ra ba chưởng để địch nhân không thể tới gần mình trong vòng năm thước rồi mới đưa tay vuốt bùn trên mặt, mở được mắt ra, thấy Anh Cô đã nhảy lên cầu đá chạy về phía thiền viện.

Anh Cô xông qua được cửa ải Quách Tĩnh, trong lòng kêu thầm xấu hổ thật, nếu ở đây không có ao sen thì làm sao đánh lùi được thằng tiểu tử ngu ngốc này.

Chắc hôm nay ông trời cho mình trả được thù. Lúc ấy bèn gia tăng cước bộ chạy tới cổng chùa, đưa tay đẩy cửa, cánh cửa không cài then, két một tiếng theo tay bật tung. Chuyện ấy thì bà ta không ngờ, sợ sau cửa có đặt mai phục, bèn đứng chờ bên ngoài một lúc thấy trong nhà hoàn toàn không có động tĩnh, mới bước vào trong, chỉ thấy trước tượng Phật trong đại điện có một đĩa đèn dầu soi lên tượng Phật trang nghiêm. Anh Cô trong lòng chột chua xót, quỳ xuống trước tám bồ đoàn rì rầm cầu khẩn.

Rì rầm cầu khẩn mấy câu, đột nhiên sau lưng có hai tiếng cười khúc khích, lập tức vung tay trái về phía sau vạch ra một vòng tròn đề phòng địch nhân đánh lén, tay phải đè xuống tám bồ đoàn một cái, mượn lực

nhảy vọt lên, trên không khéo léo nhẹ nhàng quay người lại rơi xuống đất. Chỉ nghe một giọng con gái kêu lên khen ngợi: -Công phu đẹp quá!

Định thần nhìn lại, chỉ thấy nàng áo xanh thắt lưng hồng, chiếc kim hoàn buộc trên đầu chớp chớp phát ra ánh sáng, hai con mắt xinh đẹp cười hì hì chăm chú nhìn vào mình, tay cầm một ngọn trúc bồng sáng lóng lánh như ngọc xanh, chính là Hoàng Dung.

Chỉ nghe nàng nói: -Anh Cô tiền bối, ta tới đây tạ ơn cứu mạng của người.

Anh Cô lạnh lùng nói: -Ta chỉ cho người tới đây tìm thầy thuốc chữa bệnh, là có ý muốn hại người chứ hoàn toàn không có ý cứu người, cần gì phải tạ ơn ta.

Hoàng Dung thở dài nói: -Chuyện oán thù trên đời vốn rất khó rõ. Cha ta nhốt Lão Ngoan đồng Chu Bá Thông trên đảo Đào Hoa mười lăm năm, nhưng rốt lại cũng không cứu được tính mạng mẹ ta.

Anh Cô nghe nàng nói tới ba chữ Chu Bá Thông, lập tức thân hình rung lên, cao giọng quát hỏi: -Mẹ người với Chu Bá Thông có quan hệ gì?

Hoàng Dung vừa nghe ngữ khí của bà ta, lập tức biết bà ta ngờ giữa Chu Bá Thông và mẹ mình có quan hệ tình cảm, đến nỗi bị cha mình nhốt lại trên đảo Đào Hoa, xem ra tuy việc đã hơn mười năm, nhưng bà ta chưa chắc đã quên được tình cảm với Lão Ngoan đồng, nếu không thì làm sao lại bỗng dưng lên cơn ghen tức như thế. Lúc ấy cúi đầu buồn bã nói: -Mẹ ta bị Lão Ngoan đồng hại chết.

Anh Cô càng thêm nghi ngờ, dưới ánh đèn nhìn thấy Hoàng Dung da trắng như tuyết, mày đẹp như tranh, dung mạo của mình thời son trẻ năm xưa cũng còn kém xa, nếu mẹ nàng cũng giống như nàng thì khó bảo đảm Chu Bá Thông nhìn thấy không động lòng. Bất giác cau mày suy nghĩ.

Hoàng Dung nói: -Người đừng suy nghĩ bậy bạ, mẹ ta là người trên trời, lão Chu Bá Thông bướng bỉnh như bò, ngoài loại đàn bà có mắt không trông thì ai mà thèm nhìn ngó tới y.

Anh Cô nghe nàng mắng mình, mỗi nghi ngờ trong lòng tiêu tan, lại thấy vui vẻ nhưng trên mặt vẫn lạnh lùng không động thanh sắc, nói: - Đã có kẻ yêu được gã Quách Tĩnh ngu xuẩn như heo, thì cũng có người thích kẻ ngu bướng như bò. Mẹ người làm sao mà bị lão Lão Ngoan đồng hại chết?

Hoàng Dung tức tối nói: -Người chửi sư ca ta, ta không nói chuyện với người.

Nói xong phẩy tay áo quay người, giả làm ra vẻ hờn dỗi.

Anh Cô dốc lòng muốn hỏi rõ đầu đuôi, vội nói: -Thôi được, từ nay ta không nói thế nữa là được. Sư ca người thông minh lắm.



Hoàng Dung dừng chân ngoảnh lại nói: -Lão Ngoan đồng kia cũng không phải dốc lòng hại chết mẹ ta, nhưng mẹ ta bất hạnh qua đời thì lại bắt đầu từ y. Cha ta một phen tức giận, nhốt y trên đảo Đào Hoa, nhưng về sau trong lòng cũng hối hận, oan có đầu, nợ có chủ, ai hại chết người người yêu thương, người nên đi khắp chân trời góc biển tìm hung thủ báo thù mới phải. Giận lây qua người khác thì có ích gì?

Mấy câu ấy như tát nước vào mặt, khiến Anh Cô đứng ngẩn người ra tại chỗ không nói được câu nào.

Hoàng Dung lại nói: -Cha ta đã sớm thả Lão Ngoan đồng ra rồi ...

Anh Cô mừng sợ xen lẫn, nói: -Vậy thì không cần ta đi cứu y nữa phải không?

Hoàng Dung cười khế nói: -Nếu cha ta không chịu tha người thì người cứu được Lão Ngoan đồng à?

Anh Cô im lặng.

Anh Cô năm xưa rời khỏi Đại Lý, lập tức đi tìm Chu Bá Thông, mấy năm đầu nghe ngóng không được tin tức của y, về sau lúc vô ý lại qua miệng Hắc Phong song sát biết y đang bị Hoàng Dục Sư giam cầm trên đảo Đào Hoa, chỉ là vì lý do gì thì hỏi không ra. Hôm ấy Chu Bá Thông ở Đại Lý bỏ đi không nhìn ngó gì tới bà ta, quyết ý vĩnh biệt, bà ta biết nếu không có biến cố trọng đại thì khó có thể trùng phùng, lúc ấy biết y thất thủ bị giam bắt giác vừa đau lòng vừa mừng rỡ, đau lòng vì y trung nhân gặp nạn, mừng rỡ là vì đó cũng là cơ duyên, nếu mình cứu được y ra, y há lại không nghĩ tới ân tình? Nào ngờ đường đi trên đảo Đào Hoa quanh eo khuất khúc, đừng nói là cứu người, ngay cả mình cũng bị vây hãm ba ngày ba đêm, suýt nữa chết đói. May là Hoàng Dục Sư sai tên đầy tớ cầm dẫn đường mới đưa bà ta rời đảo. Bà ta từ đó ẩn cư trong đầm tối, tiềm tâm rèn luyện cái học thuật số. Lúc ấy nghe nói Chu Bá Thông đã được giải thoát, không khỏi ngẩn ngơ như mất vật báu, đủ mùi vị ngọt ngào cay đắng cùng dâng lên trong lòng.

Hoàng Dung cười hề hề nói: -Lão Ngoan đồng rất nghe lời ta, ta nói thế nào y nghe theo thế ấy, không dám cãi lại. Nếu người muốn gặp y thì theo ta xuống núi. Ta sẽ tác hợp mối lương duyên cho các người, cũng như ta đền đáp ơn cứu mạng của người được không?

Câu ấy khiến Anh Cô nghe thấy đỏ bừng cả mặt, tim đập thành thành. Nhìn thấy một trường báo oán trả thù có thể chuyển thành một việc mừng, Hoàng Dung đang cảm thấy được an ủi chợt nghe chát một tiếng, Anh Cô hai tay đập vào nhau một cái, một làn sát khí lạnh lẽo lập tức bao trùm lên mặt, cao giọng nói: -Bằng vào con nha đầu tóc vàng nhà người mà bảo y phải nghe lời người à? Tại sao y phải nghe lời người sai sử? Vì người đẹp đẽ phải không Ta không có ơn gì với người, cũng không cần người phải báo đáp gì cả. Mau mau tránh đường, còn chần chừ thì đừng trách ta thủ hạ vô tình.



Hoàng Dung cười nói: -Ái chà, người muốn giết ta à?

Anh Cô nương mày lên lạnh đừng nói: -Giết người thì sao? Người khác sợ Hoàng lão tã chứ ta trời không sợ đất cũng không sợ.

Hoàng Dung cười hì hì nói: -Giết ta không hề gì, ai sẽ giải cho người ba đề toán?

Hôm ấy Hoàng Dung viết ba đề toán trên mặt bùn trong nhà tranh ở đêm tối, Anh Cô ngày đêm ngẫm nghĩ mà hoàn toàn không tìm được đầu mối. Bà ta lúc đầu nghiên cứu thuật số vốn để cứu Chu Bá Thông, nào ngờ cho dù là công phu phức tạp ảo diệu tới đâu đã trải qua học tập nghiên cứu thì không khỏi khiến người ta bỏ ăn bỏ ngủ, muốn thôi cũng không được. Bà ta biết rõ cho dù giải đáp được ba đề toán này thì học vẫn vẫn còn thua xa Hoàng Dược Sư, không có ích lợi gì trong việc cứu người, nhưng lòng hiếu kỳ lại khiến bà ta ra sức suy nghĩ, không giải đáp được rõ ràng thì quả thật khó có thể yên tâm, lúc ấy nghe Hoàng Dung nói tới, ba đề toán ấy lập tức hiện ra rõ ràng trong óc, bất giác trên mặt lộ vẻ ngần ngừ.

Hoàng Dung nói: -Người đừng giết ta thì ta dạy người thôi.

Rồi bưng đĩa đèn trên tượng Phật đặt xuống đất, rút ra một ngọn kim châm vẽ ra trên nền gạch dưới đất, lúc ấy bắt đầu từ đề đầu tiên Thất diệu cửu chấp Thiên Trúc bút toán giảng giải, khiến Anh Cô nhìn thấy hoa cả mắt, ngấm ngấm khen ngợi.

Kế đó Hoàng Dung lại giải thích đề thứ hai Lập phương chiêu binh chi ngân cấp mễ đề, đề mục này lại càng sâu xa, Anh Cô đợi nàng viết xong trang giải đáp cuối cùng, bất giác thở dài nói: -Trong này quả nhiên vô cùng tinh diệu.

Ngừng lại một lúc rồi nói tiếp: -Còn đề thứ ba nói dễ thì rất dễ, nói khó lại rất khó. Nay có số không biết bao nhiêu, chia cho ba thì còn thừa hai, chia cho năm thì còn thừa ba, chia cho bảy thì còn thừa hai, hỏi là bao nhiêu? Ta biết đó là số hai mươi ba, có điều không biết giải thích thế nào, muốn đặt một cái mẫu số chung nhưng nghĩ vỡ óc không ra.

Hoàng Dung cười nói: -Cái đó rất dễ, nếu chia ba thì còn bảy mươi, nếu chia năm thì còn hai mươi mốt, nếu chia bảy thì còn mười lăm. Ba số ấy nhân với nhau, nếu không quá một trăm linh năm thì là đáp số nếu quá thì phải trừ một trăm linh năm hay bội số của một trăm linh năm.

Anh Cô trong lòng tính toán một hồi, quả nhiên không hề sai, hạ giọng đọc: -Nếu chia ba thì còn bảy mươi, nếu chia năm thì còn ...

Hoàng Dung nói: -Cũng không cần phải nhớ kỹ như thế, ta đọc một bài thơ cho người nghe, rất dễ nhớ thôi: Ba người cùng đi nửa bảy mươi, Hăm mốt cánh hoa năm cánh mai, Bảy kẻ đoàn viên đang nửa tháng, Thành một linh năm sẽ biết ngay.

Anh Cô nghe câu Ba người cùng đi, Đoàn viên nửa tháng, bất giác

chạnh lòng nghĩ thầm: -Con nha đầu này đã biết y, lại sớm biết ẩn tình của mình, Ba người cùng đi là châm chọc mình một người đàn bà quen biết hai người đàn ông, Đoàn viên nửa tháng là mĩa mai mình quen y chỉ có hơn mười ngày chứ gì?

Năm xưa bà ta làm chuyện đáng hổ thẹn, không khỏi có chỗ đa nghi, lúc ấy hạ giọng nói: -Được rồi, đa tạ người chỉ điểm, buổi sáng nghe đạo, tối chết cũng được. Người mà còn lăm mồm, thì ta lại tha được người à?

Hoàng Dung cười nói: -Sáng nghe đạo, tối chết cũng được. Kẻ chết là người nghe đạo, chứ chưa từng nghe nói người truyền đạo phải chết đâu.

Anh Cô thấy hình thể trong thiền viện, biết Đoàn hoàng gia ẩn ở phía sau, thấy Hoàng Dung không ngừng lảng nhảng quấy rối mình, ắt có nguy kế, nghĩ thầm con nha đầu này tuy còn nhỏ tuổi nhưng ranh mãnh khôn ngoan quả thật không kém gì cha y thị, đừng nói bà già ba mươi thua con nhãi trong tã, không khéo thì đi sông đi biển không hề gì lại chết chìm trong ao, vì nghe y thị giải toán đã mất không biết bao nhiêu thời giờ, việc lớn trước mắt, sao còn hao tổn tâm tư vì mấy bài toán vô vị? Lúc ấy bèn không nói chuyện nữa, cất chân bước vào trong, vòng qua Phật điện, chỉ thấy trước mặt tối om om không hề có đóm sáng. Bà ta một mình xông vào chỗ nguy hiểm, không dám liều lĩnh, cao giọng quát: -Đoàn Trí Hưng, rút lại người có gặp ta không? Rút đầu co cổ trong bóng tối tính lại đâu phải là lỗi hành sự của bậc đại trượng phu?

Hoàng Dung đi sau lưng bà ta, cười cười nói chen vào: -Người chê trong đó không có đèn à? Đại sư lại sợ đèn lửa quá nhiều làm người sợ nên mới bảo tắt đi đấy.

Anh Cô nói: -Hừ, ta là người muốn xuống địa ngục còn sợ gì núi kiêu vạc dầu?

Hoàng Dung vỗ tay cười nói: -Vậy thì hay lắm, ta đang muốn theo người lên núi kiếm chơi đùa đây.

Rồi rút trong bọc ra hỏa tập đánh lửa lên, khom người châm vào một cái hỏa đầu trên mặt đất.

Nào ngờ bên cạnh chân mình đã có đèn dầu, chuyện này quả thật rất bất ngờ đối với Anh Cô, định thần nhìn kỹ, thật ra cũng không phải là đèn dầu gì, chỉ là một cái chén uống trà đựng một nửa dầu xanh, ngâm vào một sợi bắc, cạnh chén trà có một đoạn tre vót nhọn, dài khoảng một thước, một đầu cắm xuống đất đầu kia chĩa lên trên, vô cùng sắc nhọn. Hoàng Dung chân không dừng bước, không ngừng châm lửa, trong chớp mắt, dưới đất đã như sao sáng đầy trời, toàn là cành tre vót nhọn và ánh lửa, cạnh một chén trà thì có một đoạn cọc nhọn.

Đến khi Hoàng Dung châm xong tất cả, Anh Cô đã đếm rõ tất cả có một

trăm mười ba chén trà, một trăm mười ba ngọn tre, bất giác vô cùng ngờ vực: - Nếu nói là công phu Mai hoa thung thì không phải bảy mươi hai phải là một trăm linh tám cây, một trăm mười ba cây là đạo lý gì? Bài bố lại rời rạc tán loạn, không phải Cửu cung bát quái cũng không phải theo hình thể hoa mai. Vả lại những ngọn tre này nhọn sắc như thế làm sao đứng lên trên được? Phải rồi, ắt là y thị mang hài sắt.

Kế nghĩ thầm: -Con nha đầu này đã có chuẩn bị, ở đây mình ắt không thể đánh thắng y thị, cứ giả như không biết đi qua rồi sẽ tính.

Lúc ấy rảo chân bước đi, ngọn tre bố trí dày đặc, rất khó bước đi, bà ta lại đạp ngang đá dọc, lập tức đá gãy năm sáu cây, miệng nói: -Giờ trò ma gì vậy? Lão nương không rảnh để đùa giỡn với con nhãi nhà ngươi.

Hoàng Dung vội nói: -Này, này, không được đâu, không được đâu.

Anh Cô không đếm xỉa gì tới, vẫn tiếp tục đá Hoàng Dung kêu lên: - Được rồi, ngươi không chịu nói lý lẽ, nhưng ta cũng phải nói cho rõ. Mau mau để ý nhìn qua một lượt, nhớ hết phương vị của ngọn trúc đi.

Anh Cô trong lòng cả kinh: -Nếu mấy người hợp sức tấn công mình ở đây, họ đã sớm nhớ kỹ phương vị, trong đêm tối thì mình rất dễ mất mạng trên những ngọn trúc nhọn. Mau mau rời khỏi chỗ nguy hiểm này mới xong!

Rồi đề khí gia tăng cước bộ, càng đá mau hơn. Hoàng Dung kêu lên: - Cũng không biết xấu?

Ngọn trúc bỗng giơ lên cản trước mặt Anh Cô.

Dưới ánh đèn dầu, ngọn trúc bỗng lóng lánh đâm ngang ra trước mặt, Anh Cô nào coi một thiếu nữ mười mấy tuổi ra gì, chưởng trái chém thẳng tới, định một chưởng này chặt gãy đôi ngọn trúc bỗng. Nào ngờ Hoàng Dung một bỗng ấy là dùng yếu quyết chữ khóa trong Đả cẩu bỗng pháp, ngọn bỗng hoàn toàn không đưa ngang, cũng không tấn công vào thân thể địch nhân, một ngọn trúc bỗng hóa thành một bức tường màu xanh, cản trở trước mặt, chỉ cần địch nhân không bước lên một bước thì không việc gì, nếu ra tay công kích sẽ lập tức bị đánh. Anh Cô một chưởng ấy chém xuống, chát một tiếng, mu bàn tay đã bị ngọn trúc bỗng đập một cái, vội rút tay về đã cảm thấy vừa đau vừa tê.

Nhát đánh này tuy không trúng huyết đạo yếu hại nhưng cũng đau đớn vô cùng, Anh Cô vốn không coi Hoàng Dung vào đâu, đột nhiên bị đánh như thế, bất giác vừa hoảng sợ vừa tức giận. Bà ta bị hơi lép vế, hoàn toàn không tức giận mà lại trầm khí, giữ kín môn hộ trước, muốn xem rõ lộ số võ công của đối phương thế nào rồi sẽ tính, nghĩ thầm: -Năm xưa mình đã gặp Hắc Phong song sát, công phu quả nhiên rất cao cường, nhưng họ đều đang ba bốn mươi tuổi, con nha đầu này tại sao cũng có được thành tựu như thế? Nhất định là Hoàng Dược Sư đã đem hết tuyệt học bình sinh truyền thụ cho con gái một của y.

Năm xưa bà ta trên đảo Đào Hoa đã thua to, chưa từng thấy mặt Hoàng Dục Sư đã bị nguy hiểm suýt nữa mất mạng trên đảo, nên đối với vị đảo chủ đảo Đào Hoa này trước nay vô cùng úy kỵ.

Bà ta vẫn chưa biết Đả cầu bổng pháp là tuyệt kỹ của bang chủ Cái bang, cho dù Hoàng Dục Sư đích thân tới nhất thời cũng chưa chắc đã phá giải nổi.

Chính lúc bà ta chỉ thủ không công, trong lòng suy nghĩ, Hoàng Dung ngọn trúc bổng theo chữ khóa chặn đứng đường tiến của Anh Cô, chân không ngừng thay đổi phương vị như hồ điệp xuyên hoa bay lượn trên ngọn trúc, trong chớp mắt đã dùng mũi chân đá tắt quá nửa số đèn cạnh ngọn trúc. Chỗ kỳ diệu là chỉ đá tắt đầu ngọn lửa, không những không đá đổ đập vỡ chén trà mà ngay cả dầu trong chén cũng không đổ ra một giọt.

Công phu dưới chân của nàng là Tảo điệp thoái pháp của đảo Đào Hoa, bước chân mau lẹ, đặt xuống rất chuẩn, nhưng Anh Cô đã thấy võ công của nàng chưa tới mức thượng thừa, còn chưa được như việc sử dụng ngọn trúc bổng biến hóa khôn lường, hướng chi thương thế của nàng tuy giảm nhưng nguyên khí chưa phục hồi, nếu đánh vào hạ bàn của nàng thì trong vòng vài mươi chiêu có thể thủ thắng, nhưng trong lòng vừa định chủ ý thì số đèn dầu đã bị đá tắt tới bảy tám phần, số còn lại lay động trong gió đêm ở góc phía bắc phòng, ba góc kia đã tối đen như mực, đột nhiên thấy ngọn trúc bổng của Hoàng Dung đánh ra hai chiêu, Anh Cô giật mình, nhân lúc ánh sáng vàng vọt nhìn rõ chỗ sơ hở của đầu ngọn trúc bổng, lui lại một bước. Hoàng Dung trúc bổng chống xuống đất một cái, thân hình sấn lên, tay áo dài phất ra, bảy tám đĩa đèn dầu còn lại theo tay tắt luôn.

Anh Cô ngấm ngầm kêu khổ, tuy mình đã có cách thủ thắng nhưng bây giờ giữa đám ngọn trúc nhọn này, mỗi bước đều có thể bị đâm xuyên qua lòng bàn chân, làm sao động thủ được? Trong bóng đen chỉ nghe Hoàng Dung nói: -Người nhớ được phương vị ngọn trúc chưa? Chúng ta

ở đây đánh nhau ba mươi chiêu, chỉ cần người không đả thương được ta thì sẽ cho người vào trong gặp Đoàn hoàng gia được không?

Anh Cô nói: -Ngọn trúc là đo người bài bố, lại không biết đã luyện tập ở đây bao lâu, người khác trong chớp mắt làm sao nhớ được rõ bảy nhiều phương vị đĩa đèn.

Hoàng Dung tuổi nhỏ hiểu thắng, lại tự thị mình trí nhớ hơn người, bèn cười nói: -Chuyện đó có gì khó người đốt một đĩa đèn, nhổ hết ngọn trúc lên cắm lại đi, người muốn cầm thế nào thì muốn cầm thế ấy sau đó tắt đèn động thủ ra chiêu được không?

Anh Cô nghĩ thầm: -Đây không phải là khảo nghiệm võ công mà là khảo nghiệm trí nhớ. Con quỷ nhỏ ranh lợi này rất thông minh, mình thù lớn chưa trả, há lại có thể đem tính mạng đi đánh cuộc với y thị?, Nhưng

linh cơ chợt động, đã nghĩ ra kế, bèn nói: -Được rồi, như thế mới công bình, lão nương cũng chơi đùa với người.

Rồi lấy hỏa tập ra đánh lên, đốt lại đèn dầu.

Hoàng Dung cười nói: -Người cần gì phải tự xưng là lão nương. Ta thấy người hoa dung nguyệt mạo, còn đẹp hơn cả gái mười sáu, chẳng trách Đoàn hoàng gia năm xưa điên đảo vì người như thế.

Anh Cô đang nhỏ từng ngọn trúc cắm lại theo phương vị khác, nghe câu ấy ngăn người rồi cười nhạt nói: -Y điên đảo vì ta à? Ta vào cung nửa năm, y đưa mắt nhìn tới người ta được mấy lần?

Hoàng Dung ngạc nhiên nói: -Ờ, chẳng phải y dạy võ công cho người sao?

Anh Cô nói: -Dạy võ công mà là để xỉa tới người ta à?

Hoàng Dung nói: -À, ta biết rồi, Đoàn hoàng gia muốn luyện Tiên thiên công nên không thể đối xử tốt với người.

Anh Cô hừ một tiếng, nói: -Người biết cái gì? Tại sao y lại sinh được hoàng thái tử?

Hoàng Dung nghiêng đầu nghĩ ngợi một lúc rồi nói: -Hoàng thái tử là sinh ra trước, lúc ấy y còn chưa luyện Tiên thiên công mà.

Anh Cô lại hừ một tiếng không nói chuyện nữa, chỉ nhỏ ngọn trúc lên thay đổi vị trí. Hoàng Dung thấy bà ta cắm một cây liên ghi nhớ một cây, không dám sơ suất chút nào, chuyện này liên quan tới tính mạng, chỉ cần nhớ nhầm ra vài tấc, thì lúc động thủ sẽ lập tức có tai họa bị đâm thủng bàn chân.

Qua một lúc, Hoàng Dung lại nói: -Đoàn hoàng gia không chịu cứu con người cũng vì yêu người thôi.

Anh Cô nói: -Người biết cả rồi à? Hừ, vì yêu ta à?

Trong giọng nói đầy vẻ oán độc. Hoàng Dung nói: -Y là ghen với Lão Ngoan đồng. Nếu không yêu người, tại sao lại ghen? Y thấy tám khăn uyên ương có bài Bốn khung may của người, quả thật vô cùng thương tâm.

Anh Cô trước nay chưa từng nghĩ rằng Đoàn hoàng gia đối với mình lại có tình ý như thế, bất giác không kìm được ngơ ngẩn xuất thần.

Hoàng Dung nói: -Ta thấy người nên mau trở về đi!

Anh Cô lạnh lùng nói: -Trừ phi người có bản lĩnh cản được ta.

Hoàng Dung nói: -Được, nếu đã nhất định phải tỷ thí thì ta chỉ đành xả thân bồi tiếp quân tử thôi. Chỉ cần người xông được qua, ta quyết không cản trở nữa. Nếu không xông qua được thì sao?

Anh Cô nói: -Thì từ đây trở đi ta vĩnh viễn không lên núi này nữa. Còn cái hẹn một năm giữa ta và người cũng không nói tới nữa.



Hoàng Dung vỗ tay nói: -Hay lắm, bắt ta ở trong cái đầm tối ấy một năm thì đúng là khó quá.

Trong lúc trò chuyện, Anh Cô đã đổi năm sáu mươi ngọn trúc, kể đó đá tắt một đĩa đèn, nói: -Còn lại thì không cần đổi đâu.

Trong bóng tối năm ngón tay xòe ra thành trảo chụp mạnh tới Hoàng Dung. Hoàng Dung nhớ được phương vị nghiêng người tránh qua, hai chân không sai không lệch, vừa đúng đập lên hai ngọn trúc, trúc bỗng đánh ra điểm vào vai trái bà ta. Nào ngờ Anh Cô lại không rút tay về, sải chân sấn tới chỉ nghe chát chát chát ba tiếng liên tiếp, mấy mươi ngọn trúc đều bị bà ta đá gãy, xông thẳng vào hậu viện.

Hoàng Dung sững sốt lập tức hiểu ra “ái chà, mắc mưu bà ta rồi! Té ra lúc bà ta đổi vị trí đã sử dụng thủ kinh ngấm ngấm bẻ gãy đầu ngọn trúc.

Chỉ vì hiểu thắng nên không tính tới chuyện này, bắt giặc vô cùng ảo não.

Anh Cô xông vào hậu viện, đưa tay đẩy cửa, chỉ thấy trong phòng có một lão tăng ngồi trên tám bồ đoàn, râu bạc dài tới ngực, tấm áo nhà sư dày kéo lên tới mắt, đang cúi đầu nhập định. Bốn đại đệ tử Ngự Tiều Canh Độc và mấy lão hòa thượng, tiểu sa di đang đứng hai bên.

Người đánh cá thấy Anh Cô xông vào, bước tới trước mặt vị lão tăng, chắp tay nói: -Sư phụ, Lưu nương nương lên núi bái phỏng. Lão tăng khẽ gật đầu, nhưng không nói gì.

Trong thiền phòng chỉ thắp một ngọn đèn dầu, mặt mũi mọi người đều không thấy rõ. Anh Cô sớm biết Đoàn hoàng gia đã xuất gia nhưng không ngờ mười mấy năm không gặp, một vị hoàng gia anh hùng hào mại đã trở thành một lão tăng yếu ớt như thế, nhớ lại lời Hoàng Dung mới nói tựa hồ hoàng gia năm xưa đối với mình quả thật không phải hoàn toàn không có tình ý, bất giác chột mềm lòng, bàn tay nắm chặt chuôi đao từ từ buông ra.

Vừa cúi đầu xuống, chỉ thấy tám khăn gấm làm yếm cho con đang đặt trên tám bồ đoàn trước mặt Đoàn hoàng gia, trên tám khăn đặt một chiếc vòng ngọc, chính là chiếc vòng năm xưa hoàng gia ban cho mình. Trong chớp mắt những chuyện từ khi vào cung, học võ, gặp Chu Bá Thông, tuyệt tình, sinh con, chôn con từng cảnh từng cảnh nổi nhau hiện ra trước mắt, sau cùng lại chỉ thấy vẻ mặt đau đớn của đứa nhỏ xin được giúp đỡ, tuy là một đứa nhỏ nhưng trong ánh mắt cũng có muôn ngàn câu nói, dường như oán trách mẹ không thể làm giám nỗi đau đớn cho mình.

Bà ta trong lòng đột nhiên cứng rắn trở lại, nhắc ngọn chủy thủ lên, vận kinh ra cổ tay nhắm thẳng vào tâm oa của Đoàn hoàng gia phóng tới một đao, cắm sâu tới cán. Bà ta biết võ công của Đoàn hoàng gia cao

cường, một đao này chưa chắc có thể đâm chết được y, nhưng lúc mũi chuỷ thủ đâm vào thịt, tựa hồ hơi có điều lạ, lúc ấy rút đao ra, muốn đâm tiếp đao thứ hai, nào ngờ ngọn chuỷ thủ cắm chặt vào xương sườn y nhất thời không rút ra được. Chỉ nghe bốn đại đệ tử đồng thanh la hoảng, đồng thời xông vào.

Anh Cô mười mấy năm tiềm tâm khổ luyện, một nhát đâm ấy không biết đã luyện đi luyện lại mấy ngàn lần. Bà ta biết rõ Đoàn hoàng gia nhất định bảo vệ nghiêm mật, tay phải đâm tới, tay trái đã vung lên thành chưởng phòng thủ ba phía hai bên và sau lưng, lúc vừa giật ngọn chuỷ thủ ra, nhìn thấy tình thế nguy cấp, hai chân điểm một cái đã nhảy lùi ra phía cửa, quay đầu nhìn lại chỉ thấy Đoàn hoàng gia tay phải ôm ngực, chắc là mười phần đau đớn.

Bà ta lúc ấy thù lớn đã trả được, nhưng trong lòng lại hoàn toàn không thấy thích thú mừng rỡ, chợt nghĩ: -Mình tự thông với người khác sinh con, y không hề trách móc nửa câu, vẫn cho mình ở trong cung, không những không xử tử mình mà còn nuôi nấng chăm sóc tốt hơn cả trước đó. Y quả thật đối xử với mình rất tốt Trước nay bà ta chỉ nhớ việc Đoàn hoàng gia không chịu cứu mạng con mình, trong lòng chỉ có nỗi oán hờn, lúc ấy đâm xong một đao, mới nghĩ tới những chuyện khác, thở dài một tiếng xoay người ra cửa.

Lúc ấy bà ta xoay người bất giác khẽ bật tiếng la hoảng, toàn thân toát mồ hôi, chỉ thấy một vị lão tăng chấp tay trước bụng, đứng ngay giữa cửa, ánh đèn chiếu thẳng vào mặt y, mũi cao miệng vuông, ánh mắt hiền từ, tuy ăn mặc như một nhà sư nhưng rõ ràng là Đoàn hoàng gia làm vua Nam Chiếu năm xưa. Anh Cô như nhìn thấy ma, một ý nghĩ chợt lóe bên trong óc: -Mới rồi nhất định đã giết lầm người khác.

Đưa mắt nhìn lại chỉ thấy nhà sư bị đâm đang từ từ đứng dậy, cời tăng bào ra, tay trái vuốt mặt một cái, lộ khuôn mặt đầy râu bạc xuống. Anh Cô lại la hoảng một tiếng, vị lão tăng ấy chính là Quách Tĩnh cải trang.

Đó chính là mưu kế Hoàng Dung sắp xếp. Quách Tĩnh điểm huyết Nhất Đăng đại sư, đã quyết ý chịu thay cho y một đao. Y chỉ sợ vị tăng nhân Thiên Trúc võ công lợi hại nên xuất thật tấn công trước, nào ngờ người ấy hoàn toàn không biết võ nghệ. Lúc Hoàng Dung giải ba đề toán cho Anh Cô trong viện, dùng Đả cầu bổng pháp cản đường, lại bố trí đèn dầu ngọn tre thì bốn đệ tử đã mau chóng rửa sạch bùn đất trên người cho Quách Tĩnh, cạo đầu cho y. Bộ râu bạc dưới cằm y cũng là cắt của Nhất Đăng dán vào. Bốn đại đệ tử vốn biết lần này hý lộng sư phụ là đại đại bất kính, nhưng Quách Tĩnh muốn chính mình mạo hiểm, mọi người trong lòng cũng cảm thấy bất an, nhưng vì cứu mạng sư phụ, ngoài cách ấy quả thật cũng không còn cách nào khác, nếu một trong bốn đại đệ tử đứng ra giả trang thì võ công của họ cũng không bằng Anh Cô nhất định sẽ bị bà ta một đao đâm chết.

Lúc Anh Cô vung đao đâm tới, Quách Tĩnh tinh mắt nhanh tay, chìa hai ngón tay dưới áo tăng bào ra kẹp chặt lưỡi đao. Nào ngờ Anh Cô một nhát đâm ấy tàn độc dị thường, kinh lực của Quách Tĩnh mạnh hơn nhưng cũng bị lưỡi đao đâm vào thịt nửa tắc, may là chưa tổn thương gân cốt, rút lại cũng không có gì đáng ngại.

Nếu y mặc tấm Nhuyễn vị giáp thì có thể đỡ được nhát đao ấy, chỉ là Anh Cô khôn ngoan hơn người, mũi chuỷ thủ mà đâm vào giáp nhát định biết ngay, như thế mỗi họa không sao tiêu trừ được, lần này đánh không trúng, về sau nhát định sẽ lại tới báo thù.

Đã thấy kẻ Kim thuyền thoát xác đại công cáo thành, nào ngờ lúc ấy Nhất Đăng đột nhiên xuất hiện, không những Anh Cô giết mình mà những người còn lại cũng đều cảm thấy bất ngờ. Nguyên là tuy Nhất Đăng bị tổn thương nguyên khí rất nhiều nhưng võ công chưa mất, Quách Tĩnh lại sợ y bị thương, chỉ điểm vào huyết đạo rất không quan trọng trên người y Nhất Đăng ở phòng bên cạnh ngầm vận nội công, từ từ giải khai huyết đạo, vừa khéo bước ra tới cửa thiên phòng.

Anh Cô mặt xám như tro, tự nghĩ mình đã đem thân vào vòng vây, nhát định gặp chuyện bất hạnh. Nhất Đăng nói với Quách Tĩnh: -Trả chuỷ thủ lại cho bà ta.

Quách Tĩnh không dám trái lời, đưa chuỷ thủ ra. Anh Cô ngờ ngác nhận lấy, nhìn nhìn Nhất Đăng, không biết y sẽ dùng cách gì để hành hạ mình, chỉ thấy y từ từ cởi tăng bào ra, lại vén áo lót lên, nói: -Mọi người không được làm khó bà ta, phải để bà ta xuống núi. Được rồi, người lại đâm đi, ta chờ người đã lâu lắm rồi.

Mấy câu ấy nói rất nhu hòa, Anh Cô lại thấy như sét nổ, ngăn người ra hỏi lâu, cánh tay lỏng ra, keng một tiếng, ngọn chuỷ thủ rơi xuống đất, hai tay ôm mặt chạy mau đi. Chỉ nghe tiếng chân của bà ta càng lúc càng xa, sau cùng tắt hẳn.

Mọi người nhìn nhau ngẩn ngơ, đều im lặng không nói gì, đột nhiên ùng ùng hai tiếng, người thư sinh và người nông phu cùng ngã lăn ra đất, nguyên là hai người trên tay bị trúng độc nhưng vẫn cố gắng chi trì, đến lúc ấy thấy sư phụ không việc gì, trong lòng mừng rỡ, cũng không chi trì được nữa. Người tiều phu kêu lên: -Mau mời sư thúc!

Câu nói chưa dứt, Hoàng Dung đã đưa nhà sư Tây Trúc bước vào. Y là Liệu độc thánh thủ, lấy thuốc ra cho hai người uống, lại cắt đầu ngón tay của hai người nặn máu đen ra, trên mặt lộ vẻ nghiêm trọng, miệng không ngừng líu la líu lo: -A mã lý, cấp thất thổ, tư cốt nhĩ, kỳ nặc đan tắc.

Nhất Đăng biết tiếng Phạn, biết hai người tính mạng không việc gì nhưng trúng độc rất nặng, phải nghỉ ngơi hai tháng mới khỏi hẳn.

Lúc ấy Quách Tĩnh đã cởi tăng bào, bó vết thương trước ngực xong, dập

đầu tạ tội với Nhất Đăng. Nhất Đăng vội đưa tay đỡ y lên, thở dài nói: - Người xả thân cứu ta, đúng là tội lỗi, tội lỗi.

Y quay đầu nhìn sư đệ nói một câu tiếng Phạn, kể qua hành vi của Quách Tĩnh. Nhà sư Thiên Trúc nói: - Tư lý tinh, ngang y nạp đắc.

Quách Tĩnh sững sốt, hai câu này y đã học thuộc lòng, lúc ấy đọc ra đoạn sau, nói: - Tư nhiệt xác hư, cấp hổ văn bát anh ...

Ngày trước Chu Bá Thông bắt y học thuộc lòng Cửu âm chân kinh, sau cùng có một thiên quái văn, Quách Tĩnh không hiểu nghĩa nhưng cố gắng hết sức học thuộc lòng, lúc ấy thuận miệng đọc ra.

Nhất Đăng và nhà sư Thiên Trúc thấy y biết tiếng Phạn đều giật nảy mình, lại nghe y nói một tràng bí quyết luyện tập nội công thượng thừa, lại càng kinh ngạc, Nhất Đăng hỏi lý do, Quách Tĩnh cứ sự thật kể lại.

Nhất Đăng than thở không thôi, nói: - Nguyên ủy bên trong ta từng nghe Trùng Dương chân nhân nói qua. Vị cao nhân Hoàng Thường soạn ra bộ Cửu âm chân kinh không những đọc hết kinh sách Đạo gia, lại tinh thông nội điển, biết được tiếng Phạn, y soạn chân kinh xong, cuối quyển thượng có một chương yếu chỉ tổng quát của chân kinh, đột nhiên nghĩ lại, nếu kinh này rơi vào tay kẻ tâm thuật bất chính y sẽ lấy đó hoành hành thiên hạ, không ai chống được. Nhưng nếu bỏ chương ấy đi thì không cam lòng, vì vậy đổi viết thành Phạn văn, lại lấy Trung văn dịch âm, nghĩ bộ kinh này có truyền được tới đời sau hay không dĩ nhiên rất khó nói, nhưng người Trung thổ hiểu được Phạn văn rất ít, những người hiểu được võ công thượng thừa lại càng ít hơn. Nếu kẻ lấy được kinh là người Thiên Trúc, tuy có thể giỏi Phạn văn nhưng lại không biết Trung văn. Y an bài như thế thật ra là để người sau không hiểu được ý nghĩa trong kinh của y. Vì thế đoạn tổng yếu ấy trong kinh ngay cả Trùng Dương chân nhân cũng không hiểu nghĩa. Nào ngờ ý trời xảo hợp, người không biết Phạn văn mà nhớ một đoạn trường thiên đại luận như thần chú ấy quả thật rất có nhân duyên.

Lúc ấy bèn bảo Quách Tĩnh thông thả đọc từng câu từng câu trong đoạn Phạn văn, y dịch ra Hán ngữ, viết lên giấy đưa cho hai người Quách Hoàng.

Đoạn tổng yếu trong bộ Cửu âm chân kinh này vô cùng tinh diệu, Nhất Đăng đại sư tuy biết nguyên nguyên võ học, nội công tinh thâm nhưng cũng không thể nhất thời hiểu hết, nói: - Các người ở thêm lại trên núi vài ngày, để ta suy nghĩ kỹ thêm sẽ truyền thụ cho hai người các người.

Lại nói: - Huyền công của ta bị tổn thương phải tu tập năm năm mới có thể phục hồi như cũ, nhưng theo lời trong kinh văn mà luyện, xem ra không đầy ba tháng thì có thể đạt được công phu của năm năm. Tuy ta luyện tập công phu Phật môn, không giống đường lối nội công của Đạo gia trong chân kinh ghi chép, nhưng xem đoạn tổng yếu này thì võ học đạt tới chỗ tối cao cũng như muôn sông cùng về một biển, không khác



gì lắm so với đường lối của Phật môn.

Hoàng Dung nói việc Hồng Thất công bị Âu Dương Phong đả thương, Nhất Đăng đại sư vô cùng quan tâm, nói: -Hai người các người đem thần công trong chân kinh nói với sư phụ các người, nhất định y có thể nhờ vào đó mà phục hồi công lực.

Quách Hoàng hai người nghe thế càng thêm mừng rỡ.

Hai người ở lại trên núi thêm mười mấy ngày, Nhất Đăng đại sư hàng ngày giảng giải yếu chỉ trong Cửu âm thần công, Hoàng Dung cũng nhân đó dưỡng thương.

Hôm ấy hai người đang đi dạo ngoài chùa, chợt nghe trên không có tiếng chim điêu kêu rất gấp, đôi bạch điêu từ hướng đông bay tới. Hoàng Dung vỗ tay kêu lên: -Kim oa oa tới rồi.

Chỉ thấy đôi điêu thu cánh đáp: -Xuống, đáng vẻ vô cùng mệt mỏi. Hai người bắt giắc cả kinh, chỉ thấy ức phải con điêu mái đầy máu, bị tên bắn trúng, mũi tên không còn dính ở đó nữa, chắc con điêu trống đã nhổ ra, chân con điêu trống có buộc một tấm vải xanh, nhưng không thấy tung tích Kim oa oa.

Hoàng Dung nhận ra tấm vải xanh là xé từ áo dài của cha, đôi điêu này nhất định đi từ đảo Đào Hoa, xem tình hình thì biết đâu là đảo Đào Hoa có cường địch tới đánh, Hoàng Dục Sư bận rộn việc nghênh địch, không rảnh rồi giúp đỡ con gái làm chuyện không gấp. Đôi điêu thần tuấn vô cùng nên con điêu mái bị trúng một mũi tên thì võ công của người phát tên cũng phải rất cao cường. Quách Tĩnh vội rịt thuốc cho nó.

Hoàng Dung nghĩ ngợi nửa ngày, không hiểu được manh mối. Hai con chim điêu không biết nói, tuy thấy tình hình trên đảo Đào Hoa cũng không thể nói ra chút tin tức gì. Hai người lo lắng cho sự an nguy của Hoàng Dục Sư, lập tức từ biệt Nhất Đăng đại sư.

Đường về quen thuộc, cảnh vật vẫn như trước, nhưng tâm tình thì khác hẳn lúc tới. Nghĩ lại ân tình sâu nặng của Nhất Đăng đại sư, Hoàng Dung không kìm được hướng về đỉnh núi lạy mấy lạy, Quách Tĩnh cũng dập đầu theo nàng.

Dọc đường Hoàng Dung tuy lo lắng cho cha, nhưng nghĩ y nhất sinh tung hoành thiên hạ ít khi bị thua, cho dù gặp phải cường địch thì không thắng cũng nhất định có thể tự bảo vệ, đúng như Nhất Đăng đại sư vẫn nói: -Nghĩ chắc trên đời không có ai có thể hại nổi y.

Vì vậy cũng không lo lắng gì lắm. Hai người cười trên lưng con tiểu hồng mã, cười cười nói nói, lại càng thích thú.

Hoàng Dung cười nói: -Từ khi chúng ta quen nhau đến nay không biết đã gặp qua bao nhiêu nguy hiểm, nhưng mỗi lần thua thiệt ít nhiều cũng có chuyện hay, giống như lần này ta bị lão khốn Cửu Thiên Nhận



đánh hai chưởng, nhưng đổi lại được bí yếu của Cửu âm chân kinh, tính ra Vương Trùng Dương năm xưa cũng còn chưa biết.

Quách Tĩnh nói: -Ta thì thà không biết chút võ công nào, chỉ cần cô được yên ổn.

Hoàng Dung trong lòng vô cùng vui sướng, cười nói: -Ái chà, muốn lấy lòng người ta cũng không cần phải ra vẻ như thế? Nếu người không biết võ công thì đã sớm bị đánh chết rồi, đừng nói là Âu Dương Phong, sa Thông Thiên, ngay cả một tên hán tử áo đen của Thiết chưởng bang cũng có thể một đao chặt đứt đầu người.

Quách Tĩnh nói: -Bất kể thế nào ta cũng không thể để cô bị thương lần nữa. Lần trước ở phủ Lâm An ta bị thương thì không sao, lần này trời lại bắt cô phải chịu khổ, đúng là tệ quá.

Hoàng Dung cười nói: -Hừ, người chẳng có lương tâm gì cả.

Quách Tĩnh ngạc nhiên nói: -Cái gì?

Hoàng Dung nói: -Người thà mình bị thương để cho ta lo lắng.

Quách Tĩnh không biết trả lời thế nào, buông tiếng cười lớn, mũi chân thúc nhẹ con tiểu hồng mã một cái, con ngựa phóng đi như chớp, bốn vó như bay trên không.

Đến giờ Ngọ tới huyện lỵ Đào Nguyên. Hoàng Dung nguyên khí rốt lại vẫn chưa khôi phục hẳn, cưỡi ngựa suốt nửa ngày, mệt mỗi hai má đỏ bừng, hơi thở gấp rút. Trong thành Đào Nguyên chỉ có một tửu quán, gọi là Ty Tàn tửu lâu, lấy điển cổ từ bài Đào Hoa nguyên ký của Đào Uyên Minh. Hai người vào đó gọi rượu thịt thức ăn.

Quách Tĩnh hỏi tửu bảo: -Tiểu nhị ca, bọn ta muốn đi Hán Khẩu, phiền ra sông gọi giúp một chiếc thuyền, mời chủ thuyền tới đây nói chuyện.

Tửu bảo nói: -Nếu khách quan chịu đi chung với người khác thì bớt được không ít tiền, còn nếu hai người bao riêng một chiếc thì tốn lắm.

Hoàng Dung trừng mắt một cái lấy ra một nén bạc năm lượng ném lên bàn, hỏi: -Đủ không?

Tiểu nhị vội cười lấy lòng, nói: -Đủ rồi, đủ rồi.

Rồi quay người xuống lầu.

Quách Tĩnh sợ thương thế của Hoàng Dung có chuyện, không cho nàng uống rượu, mình cũng không uống, chỉ ăn thức ăn. Mới ăn được nửa bát cơm, tên tiểu nhị đã đưa một người chủ thuyền lên, nói rõ là tới Hán Khẩu có ăn cơm hay không cũng phải trả ba mươi sáu lượng bạc. Hoàng Dung cũng không trả giá, lấy tiền đưa cho người chủ thuyền. Người chủ thuyền cầm lấy, làm lễ cảm ơn, chỉ chỉ vào miệng mình, a a mấy tiếng, té ra là một người câm. Y hoa chân múa tay một hồi, Hoàng Dung gật gật đầu, cũng vung tay ra hiệu một lúc, tư thế rất phức tạp, lại trò chuyện hồi lâu, thao thao bất tuyệt. Người câm đầy vẻ mừng rỡ, gật

đầu lia lịa.

Quách Tĩnh hỏi: -Hai người các người nói chuyện gì thế?

Hoàng Dung nói: -Y nói đợi chúng ta ăn cơm xong ngựa sẽ khai thuyền. Ta bảo y mua thêm vài con gà, mấy cân thịt, rượu ngon nhắm tốt bất kể giá cả thế nào, trở về ta sẽ trả thêm cho y.

Quách Tĩnh thờ dài nói: -Nếu người chủ thuyền cầm này mà gặp ta thì biết đâu lại sinh chuyện.

Nguyên đám tời tở trên đảo Đào Hoa toàn là kẻ cầm điếc nên từ hai tuổi Hoàng Dung đã biết dùng tay ra hiệu để nói chuyện với họ.

Trên tửu lầu này có một món mắm cá chưng đường rất thơm ngon, Quách Tĩnh ăn mấy miếng, nhớ tới Hồng Thất công, nói: -Không biết ân sư bây giờ ở đâu thương thế ra sao, thật khiến người ta lo lắng nhớ nhung.

Chỉ hận không gói được món ăn này mang đi cho Hồng Thất công ăn.

Hoàng Dung đang định trả lời chợt nghe dưới thang lầu có tiếng bước chân, một đạo cô bước lên, mặc đạo bào màu tro, dùng khăn vải che miệng và mũi, chỉ lộ ra hai con mắt.

Đạo cô ấy bước tới một chiếc bàn ở góc phòng ngồi xuống, tửu bảo bước qua hỏi, đạo cô ấy nói nhỏ vài câu tửu bảo bước xuống dặn dò, không lâu bưng lên, thì là một phần miến chay. Hoàng Dung thấy đạo cô đáng người rất quen, nhưng không nhớ ra là gặp ở đâu. Quách Tĩnh thấy nàng lưu ý cũng nhìn đạo cô kia một cái, chỉ thấy nàng vội quay đầu đi, tựa hồ cũng đang nhìn y. Hoàng Dung hạ giọng cười nói: -Tĩnh ca ca, vị đạo cô này động lòng phàm, nói người anh hùng đẹp trai đấy.

Quách Tĩnh nói: -Phì, đừng nói bậy, người xuất gia mà cô đùa cợt thế à?

Hoàng Dung cười nói: -Người không tin thì để xem.

Hai người ăn cơm xong, bước xuống thang lầu. Hoàng Dung trong lòng nghi ngờ, lại nhìn đạo cô kia một cái, chỉ thấy nàng ta hé một góc tấm khăn che mặt, lộ ra khuôn mặt. Hoàng Dung vừa nhìn thấy suýt nữa bật tiếng la hoảng, đạo cô kia xua xua tay rồi lập tức che mặt trở lại, cúi đầu ăn miến. Quách Tĩnh đi trước, hoàn toàn chưa hay biết gì.

Xuống lầu tính tiền xong, người chủ thuyền cầm đã chờ ở cổng tửu lầu.

Hoàng Dung dùng tay ra hiệu mấy cái, ý nói muốn đi mua sắm rồi mới lên thuyền, người chủ thuyền cầm gật gật đầu, hướng về một chiếc thuyền lớn sơn đen ở bến sông chỉ chỉ. Hoàng Dung hiểu ý, lại thấy người người ấy không đi, bèn cùng Quách Tĩnh đi qua phía đông, qua một góc phố, núp lại sau tường, không đi tiếp nữa, chăm chú nhìn vào cổng tửu lầu.

Không bao lâu, đạo cô kia ra khỏi tửu lầu, nhìn con tiểu hồng mã và hai con chim điểu trước cửa tửu lầu một cái như có ý tìm kiếm Quách Hoàng

hai người, nhìn quanh bốn phía không thấy họ đâu, lập tức đi về phía tây. Hoàng Dung hạ giọng nói: -Đúng, nên như thế.

Rồi kéo vạt áo Quách Tĩnh một cái, đi thật mau về phía đông. Quách Tĩnh không biết chuyện hay bên trong, nhưng không hỏi gì, chỉ cầm cúi đi theo nàng.

Huyện ly Đào Nguyên không lớn lắm, trong chớp mắt đã ra tới cổng phía đông, Hoàng Dung rẽ về phía nam, vòng qua cửa nam, lại chuyển qua cửa tây.

Quách Tĩnh hạ giọng hỏi chúng ta đi tìm đạo cô ấy à? Cô đừng chọc ghẹo ta đấy.

Hoàng Dung cười nói: -Cái gì mà chọc ghẹo? Đạo cô xinh đẹp như tiên như thế, người mà không đuổi theo mới là đáng hối hận đấy.

Quách Tĩnh sốt ruột dừng lại không đi nữa, nói: -Dung nhi cô mà còn nói như thế ta sẽ giận đấy.

Hoàng Dung nói: -Ta không sợ, người cứ giận cho ta xem nào.

Quách Tĩnh không biết làm sao chỉ đành đi theo nàng, đi khoảng năm sáu dặm, xa xa nhìn thấy đạo cô ngồi dưới gốc một cây hòe, nàng thấy Quách Tĩnh đi tới, lập tức đứng lên, rẽ vào một con đường nhỏ đi vào núi.

Hoàng Dung kéo tay Quách Tĩnh rẽ vào con đường nhỏ. Quách Tĩnh vội hỏi: -Dung nhi, cô mà giở trò, ta sẽ bế cô về đấy.

Hoàng Dung nói: -Ta đi mệt lắm rồi, một mình người đi theo đi.

Quách Tĩnh đầy vẻ lo lắng, ngồi xuống nói nếu mệt quá thì ta cõng cô về.

Hoàng Dung cười khanh khách nói: -Ta tới lột chiếc khăn che mặt của cô ta ra cho người xem.

Rồi gia tăng cước bộ chạy về phía đạo cô. Đạo cô ấy quay đầu chờ nàng. Hoàng Dung xông tới ôm cứng nàng ta, đưa tay lột chiếc khăn trên mặt.

Quách Tĩnh theo sau, kêu lên: -Dung nhi đừng nghịch ngợm!

Đột nhiên nhìn thấy mặt đạo cô giật mình dừng bước, nói không nên lời, chỉ thấy nàng mày ngài dựng lên, hai mắt đầy lệ, thần sắc vô cùng đáng thương, té ra chính là Mục Niệm Từ.

Hoàng Dung ôm lưng nàng nói: -Mục tỷ tỷ, người làm sao thế? Thằng tiểu tử Dương Khang lại hà hiếp người phải không?

Mục Niệm Từ cúi đầu không đáp.

Quách Tĩnh bước tới gần kêu lên: -Thế muội.

Mục Niệm Từ khẽ ờ một tiếng.

Hoàng Dung kéo tay Mục Niệm Từ bước tới ngồi xuống dưới một cây liễu cạnh khe nước, nói: -Tỷ tỷ, y hà hiếp ngươi thế nào? Chúng ta tìm y tính sổ. Ta và Tĩnh ca ca cũng bị y làm cho đến khổ, sús nữa hai cái mạng này cũng mất về tay y rồi.

Mục Niệm Từ cúi đầu không đáp, bóng nàng và hai người Quách Hoàng soi xuống đáy dòng nước trong, trên mặt nước từng cánh từng cánh hoa rụng từ từ trôi tới.

Quách Tĩnh ngồi trên một tảng đá cách hai người vài thước, lòng đầy ngờ vực: -Tại sao thế muội họ Mục lại cải trang làm đạo cô? Tại sao trong tửu lâu lại không nhận nhau? Dương Khang đi đâu rồi?

Hoàng Dung thấy Mục Niệm Từ cố vẻ đau lòng, cũng không hỏi nữa, im lặng nắm tay nàng. Qua một lúc Mục Niệm Từ mới nói: -Muội tử, Quách thế ca, chiếc thuyền các ngươi thuê là của Thiết chương bang. Họ đã an bài quỷ kế, định hại các ngươi đấy.

Quách Hoàng hai người giật nảy mình, cùng nói: -Chiếc thuyền của gã chủ thuyền câm à?

Mục Niệm Từ nói: -Đúng thế. Có điều y không câm. Y là hảo thủ trong Thiết chương bang, giọng nói vang rền lắm, chỉ sợ mở miệng nói thì các ngươi sinh nghi nên giả câm đấy.

Hoàng Dung thầm hoảng sợ, nói: -Không phải ngươi nói thì đúng là ta không nhìn ra. Thằng khốn này ra hiệu tay rất giỏi, chắc y thường giả làm người câm.

Quách Tĩnh phi thân nhảy lên cây liễu nhìn quanh bốn phía, thấy ngoài hai ba người nông dân trên đồng thì không có ai khác, nghĩ thầm: -Nếu không phải hai người bọn họ đi vòng vèo, chỉ sợ người của Thiết chương bang đã đuổi tới rồi.

Mục Niệm Từ thở dài một hơi, thông thả nói: -Chuyện ta theo Dương Khang trước đây các ngươi đều biết rồi. Sau này ta chờ linh cứu nghĩa phụ nghĩa mẫu về nam, ở thôn Ngưu Gia phủ Lâm An, oan gia đường hẹp lại gặp y.

Hoàng Dung nói chen vào: -Chuyện đó bọn ta cũng biết, còn chính mắt thấy y giết chết Âu Dương Khắc.

Mục Niệm Từ trợn mắt há miệng, không sao tin nổi.

Lúc ấy Hoàng Dung bèn kể qua một lượt việc nàng và Quách Tĩnh trị thương trong mật thất, lại nói chuyện Dương Khang mạo nhận là bang chủ Cái bang thế nào, hai người thoát hiểm ra sao. Chuyện ấy rất nhiều đoạn khúc chiết, nói ra rất dài, Hoàng Dung sốt ruột muốn biết Mục Niệm Từ đã gặp phải chuyện gì chỉ nói qua một lượt.

Mục Niệm Từ nghiêng răng nói: -Người này làm nhiều chuyện ác, về sau sẽ không gặp điều hay, chỉ hận ta có mắt không trông, trong đời có kiếp

nạn này nên gặp phải y.

Hoàng Dung rút khăn tay ra, nhè nhẹ lau nước mắt trên má nàng.

Mục Niệm Từ trong lòng rối loạn, chuyện cũ dồn dập hiện về, nhất thời không biết bắt đầu từ đâu, định thần một lúc, trong lòng dần dần bình tĩnh lại, mới kể lại một lượt.